1. **MA TRẬN ĐỀ:**

**1. Theo mức độ nhận thức**: Nhận biết: 40%; thông hiểu: 31,4%; vận dụng: 28,6%

**2. Nội dung, số lượng câu theo mức độ: 350 câu**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài/ chủ đề** | **Nội dung kiến thức**  ***(theo Chương/bài/chủ đề)*** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Tổng số** |
| 1 | Bài 1: Sống có lí tưởng | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| 2 | Bài 2: Khoan Dung | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| 3 | Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| 4 | Bài 4: Khách quan và công bằng | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| 5 | Bài 5: Bảo vệ hòa bình | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| 6 | Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| 7 | Bài 7: Thích ứng với thay đổi | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| 8 | Bài 8: Tiêu dùng thông minh | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| 9 | Bài 9: Vi Phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| 10 | Bài 10: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế | **Số câu: 14** | **Số câu: 11** | **Số câu: 10** | **Số câu: 35** |
| **Tổng cộng:** | | ***Số câu: 140*** | ***Số câu: 110*** | ***Số câu: 100*** | ***Số câu: 350*** |
| ***Tỉ lệ %*** | | ***40 %*** | ***31.4%*** | ***28,6%*** | ***100%*** |

**II. CÂU HỎI VÀ PHƯƠNG ÁN TRẢ LỜI**

**BÀI 1: SỐNG CÓ LÍ TƯỞNG**

**I/ NHẬN BIẾT: ( Số câu 14 )**

**Câu 1:** Sống có lí tưởng là

A. xác định được mục đích cao đẹp, kế hoạch hành động của bản thân và phấn đấu để đạt được mục đích đó nhằm đóng góp cho cộng đồng, quốc gia, nhân loại.

B. xác định được mục đích cao đẹp và phấn đấu để đạt được mục đích đó nhằm đóng góp cho cộng đồng, quốc gia, nhân loại.

C. xác định được mục đích, kế hoạch hành động của bản thân và phấn đấu để đạt được mục đích đó nhằm đóng góp cho cộng đồng, quốc gia, nhân loại.

D. xác định được mục đích cao đẹp, kế hoạch hành động của bản thân nhằm đóng góp cho cộng đồng, quốc gia, nhân loại.

**Câu 2:** Sống có lí tưởng sẽ

A. tạo ra động lực thúc đẩy hoàn thành mục tiêu cá nhân.

B. tạo ra nhiều tiền bạc hơn cho mỗi cá nhân.

C. làm cản trở sự cố gắng của cá nhân.

D. làm ảnh hưởng xấu đến việc hoàn thành mục tiêu cá nhân.

**Câu 3:** Ý nghĩa của việcsống có lí tưởng là

A. tạo ra động lực thúc đẩy hoàn thành mục tiêu cá nhân, góp phần thúc đẩy xã hội ngày càng phát triển; xây dựng đất nước giàu mạnh và đóng góp tích cực nhân loại.

B. tạo ra động lực thúc đẩy hoàn thành mục tiêu cá nhân; xây dựng đất nước giàu mạnh và đóng góp tích cực nhân loại.

C. tạo ra động lực thúc đẩy hoàn thành mục tiêu cá nhân, góp phần thúc đẩy xã hội ngày càng phát triển.

D. góp phần thúc đẩy xã hội ngày càng phát triển; xây dựng đất nước giàu mạnh và đóng góp tích cực nhân loại.

**Câu 4:** Biểu hiện sống ***thiếu*** lí tưởng của thanh niên hiện nay là

A. sống ỷ lại, thực dụng.

B. vượt khó trong học tập.

C. đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong xã hội.

D. năng động, sáng tạo trong công việc.

**Câu 5:** Trong cuộc sống chúng ta luôn hướng những điều tốt đẹp đến những ai?

A. Cho bản thân mà còn cho cộng đồng và cho xã hội.

B. Cho chính bản thân mình và gia đình.

C. Cho gia đình và cộng đồng.

D. Cho cộng đồng và cho xã hội.

**Câu 6:** Mục đích của sống có lí tưởng là:

A. đóng góp cho cộng đồng, đất nước và nhân loại.

B. tích luỹ thêm tài sản cho bản thân và gia đình.

C. được trở thành người nổi tiếng, mọi người yêu mến.

D. giúp bản thân ngày càng giàu có và khá giả.

**Câu 7:** Biểu hiện của người sống có lí tưởng là:

A. luôn khắc phục khó khăn để vươn lên trong cuộc sống.

B. luôn nản chí khi gặp khó, sợ ảnh hưởng đến bản thân.

C. luôn chạy theo những cám dỗ của cuộc sống.

D. luôn chạy theo những xu hướng trên mạng xã hội.

**Câu 8:** Biểu hiện sống có lí tưởng của thanh niên hiện này là

A. vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

B. sống vì tiền tài danh vọng.

C. sống không có hoài bão và ước mơ.

D. sống thờ ơ với mọi người.

**Câu 9:** Những việc cần làm để học sinh sống có lí tưởng

A. xác định được lí tưởng sống của bản thân và luôn tích cực học tập, rèn luyện sức khoẻ, dành thời gian tham gia các hoạt động xã hội.

B. luôn tích cực học tập, rèn luyện sức khoẻ, dành thời gian tham gia các hoạt động xã hội.

C. xác định được lí tưởng sống của bản thân và dành thời gian tham gia các hoạt động xã hội.

D. xác định được lí tưởng sống của bản thân và luôn tích cực học tập, rèn luyện sức khoẻ.

**Câu 10:** Cơ quan, tổ chức quản lí các hoạt động của thanh niên trong cả nước được gọi là gì?

A. Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

B. Xã Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

C. Huyện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

D. Tỉnh Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

**Câu 11:** Người nữ anh hùng ở quê hương Đất đỏ, khi đứng trước họng súng quân thù, chị vẫn hiên ngang hô to: *“Đả đảo thực dân Pháp. Việt Nam muôn năm. Hồ Chủ tịch muôn năm.”* Chị là ai?

A. Võ Thị Sáu.

B. Nguyễn Thị Minh Khai.

C. Đặng Thuỳ Trâm.

D. Nguyễn Thị Định.

**Câu 12:** Người đoàn viên đã hi sinh vì sự nghiệp cách mạng khi mới 17 tuổi với câu nói bất hủ: *“Con đường của thanh niên chỉ là con đường cách mạng, không thể có con đường nào khác.”* Người đoàn viên đó là ai?

A. Lý Tự Trọng.

B. Bế Văn Đàn.

C. Phan Đình Giót.

D. Trần Văn Chuông.

**Câu 13:** Ai là tác giả của câu nói: *“Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”?*

A. Chủ tịch Hồ Chí Minh.

B. Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

C. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng.

D. Cụ Phan Bội Châu.

**Câu 14:** Đâu là lực lượng to lớn, xung kích, sáng tạo đi đầu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc?

A. Thanh niên.

B. Người cao tuổi.

C. Thiếu niên.

D. Nhi đồng.

**II/ THÔNG HIỂU ( Số câu 11 )**

**Câu 1:** Việc làm nào sau đây ***không*** giúp cho chúng ta sống có lí tưởng?

A. dành nhiều thời gian cho mạng xã hội.

B. xác định được lí tưởng sống của bản thân.

C. luôn tích cực học tập, rèn luyện sức khoẻ.

D. dành thời gian tham gia các hoạt động xã hội.

**Câu 2:** Ý nào ***không*** phải là lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam?

A. Sống cho chính mình, tận dụng mọi thứ để hưởng thụ, chỉ biết đến bản thân.

B. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

C. Nỗ lực rèn luyện sức khoẻ, học tập để trở thành người có năng lực, bản lĩnh và người công dân tốt.

D. Tích cực tham gia vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

**Câu 3:** Thanh niên sống ***không*** có lí tưởng thì sẽ gây ra những trở ngại gì?

A. Không có mục tiêu để phấn đấu trong cuộc sống.

B. Không trở thành người nổi tiếng.

C. Không có nhiều người hâm mộ.

D. Không có nhiều tiền bạc.

**Câu 4:** Ý nào sau đây là ***đúng*** khi nói về ý nghĩa của sống có lí tưởng?

A. Luôn được mọi người tôn trọng và thành công trong cuộc sống.

B. Luôn được mọi người hâm mộ và thành người nổi tiếng.

C. Luôn có nhiều tiền bạc và nổi tiếng.

D. Luôn giàu có về tâm hồn và tiền bạc.

**Câu 5:** Câu thành ngữ nào sau đây thể hiện người sống có lí tưởng**?**

A. Thắng không kiêu, bại không nản.

B. Dễ làm, khó bỏ.

C. Nước đến chân mới nhảy.

D. Thân ai người đó lo.

**Câu 6:** Khi sống có lí tưởng thì lợi ích nào cần được ưu tiên nhất?

A. Lợi ích của quốc gia.

B. Lợi ích của bản thân.

C. Lợi ích của gia đình.

D. Lợi ích của dòng tộc.

**Câu 7:** Hoạt động nào ***không*** thể hiện lí tưởng sống của thanh niên?

A. Từ chối tham gia các hoạt động cộng đồng.

B. Giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ.

C. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

D. Tham gia bảo vệ môi trường.

**Câu 8:** Sống có lí tưởng sẽ mang lại ý nghĩa gì cho đất nước?

A. Góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh.

B. Giúp mỗi người có động lực để phấn đấu cho mục tiêu cá nhân.

C. Trở thành người có bản lĩnh và năng lực.

D. Được xã hội công nhận và tôn trọng.

**Câu 9:** Là một học sinh, em cần phải làm gì để sống có lí tưởng?

A. Tích cực học tập, rèn luyện sức khoẻ, dành thời gian cho các hoạt động cộng đồng.

B. Ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ vào học tập và rèn luyện.

C. Có nhận thức và phát huy tinh thần đoàn kết để đóng góp vào sự phát triển của xã hội.

D. Xác định vai trò của bản thân với gia đình và xã hội.

**Câu 10:** Quan điểm nào sau đây ***không*** đúng về người sống có lí tưởng?

A. Học sinh THCS đang tuổi ăn, tuổi chơi thì nên biết tranh thủ ăn chơi và hưởng thụ.

B. Thanh niên là chủ nhân tương lai của đất nước nên phải cố gắng học tập và rèn luyện.

C. Thanh niên phải “Sống sao cho đến khi nhắm mắt xuôi tay không phải ân hận về những năm tháng sống hoài sống phí.”

D. Thanh niên, học sinh phải tranh thủ học tập và rèn luyện để lập thân, lập nghiệp góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Câu 11:** Tư tưởng nào sau đây thanh niên Việt Nam ***không*** nên theo đuổi?

A. Theo đuổi trào lưu thời trang thế giới, quên đi những truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

B. Tham gia nghĩa vụ quân sự, bảo vệ chủ quyền đất nước.

C. Tích cực làm công tác từ thiện, giúp đỡ những mảnh đời bất hạnh.

D. Cố gắng học tập, phát triển sự nghiệp.

**III/ VẬN DỤNG: ( Số câu 10 )**

**Câu 1:** Trước những cám dỗ tầm thường trong cuộc sống, thanh niên cần lựa chọn thái độ nào dưới đây?

A. Luôn vững vàng ý chí, lập trường.

B. Dao động trước những lời rủ rê.

C. Làm theo sự điều khiển của người khác.

D. Chạy theo những cám dỗ tầm thường.

**Câu 2:** Một số bạn học sinh lớp 9 đã cho rằng: Do lực học hạn chế, gia đình khó khăn, sau khi học xong lớp 9 các bạn sẽ đi học nghề, tìm kiếm việc làm nuôi bản thân, giúp đỡ gia đình. Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?

A. Đồng ý, vì các bạn đã thể hiện ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình.

B. Đồng ý, vì gia đình khó khăn thì học nghề cho đỡ tốn kém.

C. Không đồng ý, vì như vậy là thiếu trách nhiệm với gia đình.

D. Không đồng ý, vì phải học hết cấp ba và đại học mới giúp gia đình được.

**Câu 3:** Có ý kiến cho rằng: “Học sinh trung học cơ sở đang tuổi ăn, tuổi chơi thì nên biết tranh thủ ăn, chơi, hưởng thụ. Còn việc học hành, làm việc, cống hiến là việc làm suốt đời”. Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?

A. Em không đồng ý vì học sinh cần thể hiện lí tưởng sống từ khi còn nhỏ, phấn đấu học tập, rèn luyện các phẩm chất cần thiết ở mọi lúc, mọi nơi.

B. Em không đồng ý vì tuổi trẻ thì dài cứ học đi rồi chơi cũng không muộn.

C. Em đồng ý vì học mà không chơi là sông hoài, sống phí.

D. Em đồng ý vì tuổi xuân sẽ chẳng bao giò thắm lại nên chỉ học mà không chơi sẽ làm cho tuổi trẻ trôi qua một cách lãng phí.

**Câu 4:** Gần đây trên mạng xã hội xuất hiện một số video xuyên tạc về hình ảnh của một số anh hùng trẻ tuổi của dân tộc. Theo em mỗi người nên làm gì trước hiện tượng đó?

A. Tìm hiểu kĩ thông tin, không chia sẻ thông tin và lên án hành động trên.

B. Chia sẻ mạnh để mọi người đều biết.

C. Không quan tâm đến điều đó.

D. Vào bình luận lên án.

**Câu 5:**Trong lớp em học có một bạn rất tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, các bạn trong lớp thường xuyên trêu chọc và xa lánh bạn. Em sẽ làm gì trong trường hợp này?

A. Can ngăn và giải thích cho các bạn hiểu để các bạn không còn làm như thế.

B. Cùng các bạn trong lớp trêu chọc và xa lánh bạn.

C. Không quan tâm đến điều đó.

D. Quay video và đăng lên mạng xã hội.

**Câu 6:** Ý kiến nào sau đây là ***đúng*** khi hiểu về câu nói: *“Cống hiến thì nhìn về phía trước, hưởng thụ thì nhìn về phía sau”*?

A. Khi cống hiến thì phải luôn hướng về những điều tốt đẹp ở phía trước cho đất nước, hưởng thị thì phải nhìn về quá khứ để thấy ở hiện tại như vậy là đã quá sung sướng so với quá khứ.

B. Cống hiến là việc làm cần ưu tiên đầu tiên, hưởng thụ thì là việc làm sau khi cống hiến.

C. Cống hiến thì phải nhường để người khác còn hưởng thụ thì phải dành phần cho bản thân.

D. Hiện tại phải cống hiến để tương lai được hưởng thụ.

**Câu 7:** Suy nghĩ và việc làm của nhân vật nào trong các tình huống dưới đây thể hiện họ là người sống ***không*** có lí tưởng?

A. An muốn ra nước ngoài sống để hưởng thụ cuộc sống hiện đại.

B. Hoà noi theo những tấm gương đi trước, nỗ lực học thật tốt để xây dựng đất nước

C. Nam quyết tâm học tập và rèn luyện sức khoẻ để trở thành quân nhân bảo vệ Tổ quốc.

D. Hải tìm hiểu về những loại cây thuốc nam ở quê để giúp những hộ nghèo chữa bệnh.

**Câu 8:** Bạn A sinh ra trong một gia đình nghèo khó, cha mẹ phải làm thuê để nuôi bạn A học. Theo em bạn A nên làm gì?

A. Cố gắng học tập để có tươi lai tươi sáng, mai sau báo hiếu cha mẹ.

B. Nghỉ học để đi làm thuê cùng cha mẹ, để cha mẹ đỡ vất vả.

C. Chán nản vì hoàn cảnh khó khăn nên cũng không quan tâm học tập.

D. Vui chơi cùng bạn bè, tận hưởng tuổi trẻ vì tuổi trẻ sẽ mau qua đi.

**Câu 9:** Nhà trường tổ chức đi viếng nghĩa trang liệt sĩ nhân ngày thương binh, liệt sĩ 27 tháng 7. Em sẽ làm gì?

A. Nhiệt tình tham gia, xem đó là việc làm cần thiết, lấy họ làm tấm gương để cố gắng phấn đầu.

B. Tham gia cho có tham gia, vừa đảm bảo thực hiện yêu cầu của trường.

C. Tìm lí do để không phải tham gia vì sợ tham gia sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe.

D. Trốn không tham gia vì cho rằng nhiệm vụ chính của mình là học tập.

**Câu 10:** Khi thấy bạn thân của mình nhiệt tình tham gia các hoạt động cộng đồng như: giúp đỡ những gia đình chính sách, dọn rác nơi công cộng, trồng cây xanh ven các tuyến đường... Em sẽ làm gì?

A. Đồng tình, ủng hộ, sắp xếp thời gian tham gia cùng bạn.

B. Không quan tâm tới những việc mà bạn đang làm.

C. Ngăn cản bạn để bạn không làm các công việc đó nữa.

D. Chê trách và xa lánh vì cho rằng bạn đang cố gắng đánh bóng hình ảnh cho chính bản thân

**BÀI 2: KHOAN DUNG**

***(Số câu 35 câu)***

***a) Nhận biết: (14 câu)***

**Câu 1:** Khoan dung là:

A. Nên tha thứ lỗi nhỏ cho bạn.

**B.** Khoan dung là nhu nhược

**C.** Khoan dung là không công bằng.

**D.** Không nên bỏ qua mọi lỗi lầm của bạn.

**Câu 2:** Người biết tha thứ cho chính mình và người khác là biểu hiện của:

A. Khoan dung

**B.** Khiêm tốn

**C.** Giản dị

**D.** Trung thực

**Câu 3:** Biểu hiện nào sau đây thể hiện người có lòng khoan dung?

A. Chấp nhận cá tính, sở thích của người khác.

**B.** Phê phán tất cả những người mắc lỗi lầm.

**C.** Ích kỉ, hẹp hòi với người mình không thích.

**D.** Không bỏ qua lỗi lầm của người khác.

**Câu 4:** Điền vào chỗ chấm: “Khoan dung là một trong những ... văn hóa ... của dân tộc Việt Nam.”

A. nét đẹp; cao quý.

**B.** to lớn; cao đẹp

**C.**  truyền thống; tốt đẹp

**D.** nền tảng; to lớn

**Câu 5:** Lòng khoan dung là gì?

A. Không cố chấp, định kiến.

**B.** Sự thất bại và không chấp nhận lỗi lầm.

**C.** Sự tỏ ra thỏa hiệp mọi lúc.

**D.** Tính cách của người khác.

**Câu 6:** Điền vào chỗ chấm: “Khoan dung là một ... tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.”

A. truyền thống

**B.** biểu hiện

**C.**  nét đẹp

**D.** yếu tố

**Câu 7:** Điền vào chỗ chấm: “Truyền thống khoan dung được thể hiện qua cách ... của con người trong các mối quan hệ xã hội.”

A. ứng xử

**B.** nói chuyện

**C.** tâm tư

**D.** hành động

**Câu 8:** Điền vào chỗ chấm: “Người có ... luôn tôn trọng và thông cảm với người khác”:

A. Lòng khoan dung

**B.** Lối sống giản dị.

**C.** Lòng tôn sư trọng đạo.

**D.** Tinh thần đoàn kết.

**Câu 9:** Người được tha thứ nhận được điều gì?

A. Có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

**B.** Được mọi người yêu mến, tin cậy.

**C.** Nhận ra tầm quan trọng của lòng khoan dung.

**D.** Có cơ hội làm việc ở các công ti lớn.

**Câu 10:** Biết tha thứ cho người khác khi họ hối hận và sửa chữa lỗi lầm là biểu hiện của người nào sau đây?

A. Người biết khoan dung.

**B.** Người tự trọng

**C.** Người trung thực.

**D.** Người sống giản dị.

**Câu 11:** Tôn trọng và thông cảm, biết tha thứ cho người khác khi họ hối hận và sửa chữa lỗi lầm được gọi là?

A. Khoan dung.

**B.** Đoàn kết.

**C.** Tương trợ.

**D.** Trung thành.

**Câu 12:** Điền vào chỗ chấm: “Khoan dung là một đức tính ... và có ý nghĩa ... vì nó giúp con người dễ dàng hòa nhập trong đời sống cộng đồng, nâng cao vai trò, uy tín cá nhân trong xã hội”.

A. to lớn; cao đẹp

**B.** cao quý; tầm thường

**C.** cao sang; to tát

**D.** cao đẹp; to lớn

**Câu 13:** Người có lòng khoan dung sẽ nhận được điều gì?

A. Được mọi người yêu mến, tin cậy.

**B.** Có chức vị cao trong xã hội.

**C.** Có nhiều mối quan hệ trong xã hội.

**D.** Có nhiều của cải, vật chất.

**Câu 14:** Câu ca dao tục ngữ: “Chín bỏ làm mười” nói về điều gì ?

A. Lòng khoan dung.

**B.** Lòng trung thành.

**C.** Tinh thần đoàn kết.

**D.** Lòng biết ơn.

***b) Thông hiểu: (11 câu)***

**Câu 1:** Sống cởi mở, gần gũi với mọi người và cư xử một cách chân thành, rộng lượng, biết tôn trọng nhau là biện pháp rèn luyện để trở thành người:

A. Có lòng khoan dung.

**B.** Có lòng yêu Tổ quốc.

**C.** Có lòng hiếu thảo với bố mẹ.

**D.** Có lòng biết ơn.

**Câu 2:** Nhận định nào sau đây **không** đúng khi bàn về lòng khoan dung?

A. Người khoan dung là người nhu nhược, yếu đuối, thiếu cương quyết.

**B.** Người khoan dung là người không định kiến hẹp hòi.

**C.** Người có lòng khoan dung không có tính ghen ghét, đố kị,

**D.** Người có lòng khoan dung không phân biệt đối xử với mọi người.

**Câu 3:** Nhận định nào sau đây**sai** khi nói về lòng khoan dung?

A. Người khoan dung không được mọi người yêu quý.

**B.** Khoan dung tạo nên những mối quan hệ lành mạnh.

**C.** Người khoan dung luôn sống cởi mở và chân thành.

**D.** Khoan dung là một đức tính quý báu của con người.

**Câu 4:** Ý kiến nào sau đây **sai** khi nói về khoan dung?

A. Khoan dung là quyết liệt phê phán tất cả lỗi lầm của người khác.

**B.** Khoan dung xuất phát từ lòng tôn trọng và yêu thương con người.

**C.** Khoan dung là một đức tính quý.

**D.** Khoan dung là tha thứ cho người khác khi họ biết hối hận và sửa chữa lỗi lầm.

**Câu 5:** Nhận định nào sau đây**sai** khi nói về lòng khoan dung?

A. Khoan dung tạo nên những mối quan hệ không lành mạnh.

**B.** Người khoan dung luôn sống cởi mở và chân thành.

**C.** Khoan dung là một đức tính quý báu của con người.

**D.** Người khoan dung được mọi người yêu quý.

**Câu 6:** Phương án nào sau đây **không** thuộc nội dung ý nghĩa của khoan dung?

A. Mọi người sẽ cảm thấy thoải mái khi bản thân mắc lỗi lầm.

**B.** Giúp cuộc sống và quan hệ với mọi người trở nên lành mạnh, thân ái.

**C.** Giúp bản thân chúng ta cởi mở và hạnh phúc hơn trong cuộc sống.

**D.** Người có lòng khoan dung luôn được mọi người yêu quý và kính trọng.

**Câu 7:** Hành vi nào sau đây là lòng khoan dung?

A. Nhẹ nhàng chỉ bảo con cái mỗi khi con làm sai.

**B.** Nặng lời chửi mắng em nhỏ khi em làm vỡ cốc.

**C.** Hay chê bai người khác.

**D.** Hãy trả đũa người khác.

**Câu 8:** Câu ca dao tục ngữ: “Đánh kẻ chạy đi, không ai đánh người chạy lại” nói về điều gì?

**A.** Lòng khoan dung.

**B.** Lòng biết ơn.

**C.** Lòng trung thành.

**D.** Tinh thần đoàn kết.

**Câu 9:** Lòng khoan dung có thể giúp giảm thiểu:

A. Sự xung đột và căng thẳng.

**B.** Sự đa dạng.

**C.** Sự hiểu biết.

**D.** Sự giao tiếp.

**Câu 10:** Lòng khoan dung giúp ích gì trong giao tiếp?

A. Tạo ra sự hiểu biết và tôn trọng.

**B.** Tạo ra sự tranh cãi và xung đột.

**C.** Tăng cường sự tự tin.

**D.** Bảo vệ ý kiến cá nhân.

**Câu 11:** Câu tục ngữ nào **không** nói về lòng khoan dung?

A. Chọn bạn mà chơi, chọn nơi mà ở.

**B.** Ăn miếng trả miếng.

**C.** Chín bỏ làm mười.

**D.** Ân đền oán trả.

***c) Vận dụng: (10 câu)***

**Câu 1:** Phương án nào sau đây là biểu hiện của khoan dung?

A. M luôn giúp K giảng bài toán khó để bạn tiến bộ.

**B.** M thường xuyên nói xấu H với các bạn trong lớp.

**C.** F luôn tỏ ra cáu gắt khi người khác làm sai ý mình.

**D.** K che dấu lỗi lầm của M để bạn không bị phạt.

**Câu 2:** Việc làm nào sau đây là biểu hiện của khoan dung?

A. G luôn tận tình chỉ dạy học sinh và tha thứ những lỗi nhỏ cho các em.

**B.** L thường xuyên nói xấu Q với các bạn trong lớp.

**C.** V luôn tỏ ra cáu gắt khi người khác làm sai ý mình.

**D.** K che dấu lỗi lầm của M để bạn không bị phạt.

**Câu 3:** Q là học sinh cá biệt của lớp 9B. Một lần nọ, Q bị nhóm bạn lớp bên cạnh đánh úp sau giờ học. Nếu em là lớp trưởng lớp 9B, em sẽ xử lí như thế nào?

A. Tìm gặp riêng hỏi thăm, tìm hiểu nguyên nhân và xử lí vấn đề này cho Q.

**B.** Nói với cô giáo để cô xử lí.

**C.** Xem đó là chuyện thường tình vì Q là học sinh cá biệt của lớp.

**D.** Mặc kệ vì không liên quan đến mình.

**Câu 4:** Khi bạn gặp một quan điểm khác biệt với của mình, bạn sẽ làm gì?

A. Thảo luận một cách lịch sự và tôn trọng.

**B.** Giữ im lặng và không biểu lộ ý kiến.

**C.**  Chỉ trích và công kích.

**D.** Quay lưng và không nói chuyện.

**Câu 5:** Trường hợp nào sau đây là sống hẹp hòi, ích kỉ?

**A**. L xa lánh, không tiếp xúc với K vì K học kém hơn mình.

**B.** H thường đưa T về nhà sau giờ học tối vì nhà T khá xa.

**C.** N không hay tham gia hoạt động ngoại khóa vì phải ở nhà chăm ông ốm.

**D.** Q thường thẳng thắn chỉ ra lỗi cho L để L có thể nhìn nhận và sửa chữa.

**Câu 6:** Do sơ suất trong quá trình xây dựng, nhà ông A đã làm rơi gạch sang nhà ông B làm đổ bờ tường. Ông B thấy vậy liền chửi bới gia đình ông A và đánh ông A. Vậy ông B là người như thế nào?

A. Ông B là người hẹp hòi.

**B.** Ông B là người khiêm tốn.

**C.** Ông B là người kỹ tính.

**D.** Ông B là người khoan dung.

**Câu 7:** Trong kỳ thi học kì I, D đã sử dụng tài liệu và đã bị thầy cô phát hiện. Sau đó D bị đánh dấu bài và lớp bị hạ thi đua. Trong trường hợp này theo em, cô giáo chủ nhiệm và các bạn nên ứng xử như thế nào?

A. Khoan dung với D và cho D có cơ hội sửa sai.

**B.** Phạt thật nặng bạn D để lần sau bạn không tái phạm.

**C.** Đề nghị với nhà trường cho bạn D chuyển lớp.

**D.** Xa lánh bạn D.

**Câu 8:** Bạn N rất thông minh, học giỏi nhưng hay chê bai người khác. Khi làm việc nhóm, N thường chỉ trích những điều thiếu sót của thành viên khác. Trong trường hợp này, em nên ứng xử như thế nào?

A. Nói chuyện với N rằng ai cũng có khuyết điểm, khuyên N không nên chê bai người khác.

**B.** Đề nghị với nhà trường cho bạn N chuyển lớp.

**C.** Xa lánh và không chơi với N vì tính tình rất khó ưa.

**D.** Nói với cô chủ nhiệm là N rất hay chê bai các bạn khi làm việc nhóm.

**Câu 9:** Câu danh ngôn nào sau đây **không** nói về lòng khoan dung?

A. Kết quả cao nhất của giáo dục là khoan dung.

**B.** Tâm không hay hờn giận.

**C.** Hãy tử tế, bởi bất cứ ai bạn gặp đều đang chiến đấu một cuộc chiến khó khăn hơn.

**D.** Nếu không muốn nghe lời xấu thì đừng nói lời xấu.

**Câu 10:** Một lần bạn H để quên cuốn nhật ký ở trong ngăn bàn, bạn D rất tò mò nên đã mở ra xem. Biết D đọc trộm cuốn nhật ký của mình H đã rất giận và đã to tiếng mắng D, còn D thì liên tục xin lỗi H. Để 2 bạn D và H làm hòa với nhau theo em nên làm như thế nào?

A. Làm hòa, khuyên bạn H tha lỗi cho D và nhắc nhở D không tái phạm.

**B.** Xui bạn H không chơi với D nữa vì D rất xấu tính.

**C.** Mặc kệ vì không liên quan đến mình.

**D.** Nói với cô giáo để cô xử lí.

**BÀI 3: TÍCH CỰC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG**

**NHẬN BIẾT: (Số câu hỏi:14)**

**Câu 1:** Cộng đồng là gì?

A. Là một nhóm xã hội của các cá thể sống chung trong cùng một môi trường thường có cùng các mối quan tâm chung.

B. Là một nhóm nhỏ lẻ của các cá thể sống chung trong cùng một môi trường thường không có chung các mối quan tâm.

C. Là một nhóm nhỏ lẻ tách ra từ tập thể cùng sống chung trong một môi trường thường có chung các mối quan tâm.

D. Là một nhóm xã hội của các cá thể sống chung trong cùng một môi trường thường không có cùng các mối quan tâm chung.

**Câu 2:** Hoạt động cộng đồng là gì?

A. Những hoạt động được tổ chức trong nhà trường, xã hội bởi các cá nhân, tập thể, tổ chức và mang lại lợi ích chung cho cộng đồng.

B. Những hoạt động được tổ chức trong nhà trường, xã hội bởi các cá nhân, tập thể, tổ chức và mang lại lợi ích cho mỗi cá nhân.

C. Những hoạt động được tổ chức trong nhà trường, xã hội bởi các cá nhân, tập thể, tổ chức và giúp cho mỗi các nhân được rèn luyện về kĩ năng sống.

D. Những hoạt động được tổ chức trong nhà trường, xã hội bởi các cá nhân, tập thể, tổ chức và tạo dựng được mối quan hệ đoàn kết trong công đồng.

**Câu 3:** Loại hoạt động cộng đồng nào tập trung vào việc cải thiện môi trường?

A. Hoạt động bảo vệ môi trường.

B. Hoạt động xã hội.

C. Hoạt động văn hóa.

D. Hoạt động quyên góp tiền để hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

**Câu 4:**Mục đích của hoạt động cộng đồng là gì?

A. Mang lại lợi ích chung cho cộng đồng.

B**.** Mở rộng tầm hiểu biết cho con người.

C. Rèn luyện kĩ năng sống.

D. Phát huy truyền thống văn hóa.

**Câu 5:** Thanh thiếu niên chúng ta nhận được gì khi tham gia các hoạt động cộng đồng?

A. Cảm thấy bản thân sống có ý nghĩa hơn.

B. Kĩ năng sống của bản thân còn hạn chế.

C. Không đồng cảm khi giúp đỡ người khác.

D. Chưa huy sức mạnh, trí tuệ trong cộng đồng.

**Câu 6:** Mục tiêu của hoạt động “Hiến máu nhân đạo” là gì?

A. Tăng cường lưu trữ máu để cứu sống bệnh nhân.

B. Chữa bệnh.

C. Trao đổi, mua bán máu để chữa bệnh.

D. Khám sức khỏe định kì.

**Câu 7:** Hoạt động cộng đồng nào tập trung vào việc tương thân, tương ái?

A. Hoạt động quyên góp tiền để hỗ trợ trẻ em vùng cao.

B. Hoạt động phát triển kinh tế.

C. Hoạt động bảo vệ môi trường.

D. Hoạt động văn hóa.

**Câu 8:** Hoạt động nào là hoạt động cộng đồng?

A. Phong trào kế hoạch nhỏ.

B. Làm bài tập ở nhà.

C. Giúp cha mẹ làm việc nhà.

D. Tập thể dục rèn luyện sức khỏe cá nhân.

**Câu 9:** Những hành động, việc làm giúp đỡ người khác?

A. Tiếp sức mùa thi.

B. Tham gia Hội thi văn nghệ của trường tổ chức.

C. Tham hoạt động ngoại khóa.

D. Tham gia các hoạt động tập thể ở trường, lớp.

**Câu 10:** Lựa chọn hoạt động cộng đồng nào phù hợp với bản thân học sinh?

A. Phù hợp với lứa tuổi do trường và địa phương tổ chức.

B. Phù hợp với điều kiện kinh tế

C. Phù hợp với sở thích của bản thân

D. Phù hợp với hoàn cảnh cá nhân.

**Câu 11:** Loại hoạt động cộng đồng nào thể hiện truyền thống “ Đền ơn đáp nghĩa”?

A. Hoạt động chăm lo, phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng.

B. Hoạt động lao động dọn dẹp vệ sinh, trồng cây xanh.

C. Hoạt động trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

D. Hoạt động thanh niên tham gia chương trình “ Hiến máu cứu người”

**Câu 12:** Đâu là hoạt động cộng đồng mà em đã tham gia ở trường?

A. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh.

B. Hội Khỏe Phù Đổng.

C. Phong trào thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.

D. Hoạt động ngoài giờ lên lớp.

**Câu 13:** Người sống hòa nhập với cộng đồng sẽ tạo dựng được mối quan hệ

A. đoàn kết, nhân ái.

B. đóng góp công sức.

C. giúp đỡ lẫn nhau.

D. nhận biết trách nhiệm.

**Câu 14:** Hoạt động cộng đồng nào được thực hiện thường xuyên ở trường, lớp?

A. Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

B. Phong trào thể dục thể thao.

C. Hiến máu nhân đạo.

D. Phong trào văn nghệ.

**THÔNG HIỂU: (Số câu hỏi: 11)**

**Câu 1:** Tập thể nào dưới đây ***không*** phải là cộng đồng?

A. Tổ học tập.

B. Người Việt Nam ở nước ngoài.

C. Nhân dân trong khu dân cư.

D. Trường học.

**Câu 2:** Những lưu ý khi lựa chọn một hoạt động cộng đồng để tham gia là gì?

A. Phù hợp với sức khỏe, năng lực và thời gian của bản thân.

B. Thích là tham gia, không quan tâm đến những cái khác.

C. Tìm kiếm trên internet, thấy cái nào hay ho là tham gia.

D. Hoạt động nào có ích cho bản thân thì tham gia.

**Câu 3:** Biện pháp nào sau đây thu hút mọi người tham gia các hoạt động cộng đồng?

A. Đề xuất nội dung các hoạt động phong phú, thiết thực.

B. Tham gia các câu lạc bộ thể thao.

C. Thiết lập quan hệ với các tổ chức cá nhân, cộng đồng.

D. Thiết lập mạng lưới cộng đồng, kết nối không gian mạng.

**Câu 4:** Hoạt động cộng đồng nào vì lợi ích bảo vệ môi trường ?

A. Nhóm học sinh tham gia trồng cây xanh nơi công cộng.

B. Học sinh tham gia văn nghệ ở địa phương.

C. Học sinh tham gia thể dục thể thao do trường tổ chức.

D. Học sinh tham gia hoạt động thực hành trải nghiệm hướng nghiệp.

**Câu 5:**Tại sao cần tích cực tổ chức hoạt động cộng đồng?

A. Để tăng cường sự đoàn kết và cùng nhau xây dựng đất nước giàu mạnh.

B. Chỉ để giữ gìn truyền thống văn hóa dân tộc.

C. Mang lại lợi ích gì đó cho cá nhân hoặc người thân.

D. Để tạo lợi nhuận cho cá nhân.

**Câu 6:** Những chuẩn mực đạo đức cần thiết của mỗi công dân đối với cộng đồng?

A. Nhân ái, trách nhiệm, hợp tác.

B. Rộng lượng, chân thành.

C. Yêu nước, yêu tập thể

D. Chăm chỉ, nhiệt tình, nhanh nhẹn.

**Câu 7:** Ý nghĩa của các hoạt động cộng đồng đối với cộng đồng là gì?

A. Hình thành và phát triển các năng lực về kĩ năng sống, trưởng thành và trách nhiệm.

B. Nâng cao được giá trị của bản thân.

C. Xây dựng đất nước văn minh, giàu mạnh.

D. Rèn luyện các phẩm chất như chăm chỉ, có trách nhiệm.

**Câu 8:** Những ai có thể tham gia vào các hoạt động cộng đồng?

A. Tất cả những ai có nhu cầu tham gia.

B. Chỉ người từ 18 tuổi trở lên

C. Chỉ dành cho những người có chức quyền trong xã hội.

D. Chỉ dành cho những người có kinh tế ổn định.

**Câu 9:** Ý nghĩa của các hoạt động cộng đồng đối với cá nhân là gì?

A. Rèn luyện kĩ năng sống, sự trưởng thành, có trách nhiệm.

B. Giúp đỡ được các hoàn cảnh khó khăn ở địa phương.

C. Tạo ra sự kết nối các thành viên trong cộng đồng.

D. Phát huy sức mạnh, trí tuệ tập thể của các lực lượng khác nhau trong cộng đồng.

**Câu 10:** Người sống hòa nhập với cộng đồng sẽ có thêm niềm vui và sức mạnh

A. vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

B. để làm giàu cho gia đình mình.

C. trong một số trường hợp.

D. để chinh phục thiên nhiên.

**Câu 11:** Mục tiêu chính của hoạt động cộng đồng là gì?

A. Cải thiện chất lượng cuộc sống.

B. Nâng cao danh tiếng cá nhân.

C. Kiếm lợi nhuận từ các hoạt động mua bán.

D. Có tiếng nói trong tổ chức cộng đồng.

**VẬN DỤNG:** (Số câu hỏi:10)

**Câu 1:**Để ủng hộ cho các bạn học sinh ở miền Trung gặp khó khăn trong đợt lũ lụt vừa rồi, H đem sách vở cũ, quần áo cũ vẫn còn mặc được đem đi quyên góp. Em suy nghĩ gì về việc làm của H?

A. Đồng tình với H, vì đây là việc làm thiết thực thể hiện trách nhiệm cộng đồng.

B. Không đồng tình với H, vì đây là việc làm tốn nhiều thời gian và công sức.

C. Không đồng tình với H, vì nó không mang lại lợi ích gì cho bản thân.

D. Không quan tâm vì không ảnh hưởng đến mình.

**Câu 2:** Bạn N và bạn H chơi thân với nhau, học tốt và chăm chỉ. Tuy nhiên H lại rất ngại tham gia hoạt động cộng đồng và luôn tìm lí do để không tham gia các hoạt động được tổ chức ở trường. Là bạn thân của H, bạn N nên làm gì?

A. Khuyên H tham gia để nâng cao tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.

B. Ủng hộ quyết định của H để giữ tình bạn tốt đẹp.

C. Để cho H được tự nguyện, không nên ép buộc bạn ấy tham gia.

D. Báo lại với thầy cô để xử lí H khi trốn tránh tham gia các hoạt động cộng đồng.

**Câu 3:** Hãy bày tỏ quan điểm của em với ý kiến sau: “Khi có nhiều cá nhân tham gia vào một hoạt động chung thì đó là hoạt động cộng đồng”.

A. Không đồng ý, vì hoạt động cộng đồng còn được tổ chức bởi cá nhân.

B. Đồng ý, vì nhiều người tham gia sẽ mang lại nhiều giá trị cho xã hội.

C. Đồng ý, vì hoạt động cộng đồng là hoạt động tập thể.

C. Không đồng ý, vì hoạt động đó còn phải mang những lợi ích thiết thực cho xã hội.

**Câu 4:** Đoàn Thanh niên phát động phong trào “Ngày Chủ nhật xanh” để dọn dẹp đường làng, ngõ xóm. Em muốn vận động người thân và bạn bè cùng tham gia. Đâu là cách vận động, thu hút các thành viên tham gia hoạt động xã hội trong tình huống trên?

A. Tuyên truyền mọi người tích cực tham gia để làm đẹp cho đường làng, ngõ xóm.

B. Tìm hiểu địa điểm, hoàn cảnh của em nhỏ, chia sẻ với mọi người đầy đủ thông tin.

C. Động viên, tạo năng lượng tích cực cho mọi người trong quá trình hoạt động.

D. Chuẩn bị đồ ăn, nước uống trong quá trình hoạt động.

**Câu 5:** Q và S là bạn học cùng lớp. Q thấy S tham gia các hoạt động cộng đồng rất tích cực và đôi khi còn nghỉ học để tham gia nếu hoạt động đó trùng lịch học. Nếu em là Q thì em sẽ làm gì để xử lí tình huống này?

A.Khuyên S nên biết cân bằng giữa việc học và tham gia hoạt động, vì ở lứa tuổi này quan trọng vẫn là học hành.

B. Khuyên S không tham gia khi trùng lịch học, vì học vẫn quan trọng hơn.

C. Nói với cô giáo để cô phạt S vì nghỉ học để tham gia việc khác.

D. Nói chuyện với gia đình S để có biện pháp xử lí việc này.

**Câu 6:** Để tạo môi trường sống xanh, sạch, đẹp với hoạt động “Dọn dẹp đường làng, ngõ xóm” em thấy đề xuất nào mang tính khả thi và đem lại hiệu quả lâu dài nhất?

A. Tổ chức các chương trình giáo dục về bảo vệ môi trường để nâng cao ý thức của người dân, đặc biệt là trẻ em và thanh thiếu niên.

B. Cung cấp thêm các dụng cụ vệ sinh, bảo hộ để công việc được thực hiện hiệu quả.

C. Duy trì hoạt động dọn vệ sinh định kì vào chủ nhật cuối cùng mỗi tháng.

D. Xử lí nghiêm những hành vi vứt rác bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.

**Câu 7:** Bà Q là thành viên của hội Khuyến học, Hội Người cao tuổi và rất tích cưc tham gia các hoạt động địa phương. Thấy bà tham gia như vậy, con cháu đã khuyên ngăn. Em có nhận xét gì về trường hợp này?

A. Ủng hộ bà Q, vì đó là trách nhiệm và niềm vui của bà.

B. Khuyên bà nên dành thời gian nghỉ dưỡng, bên cạnh con cháu.

C. Để bà Q làm gì tùy thích, không nên nhắc nhở quan tâm.

D. Đồng ý với ý kiến của con cháu, vì bà đã có tuổi, không cần phải tham gia nhiều.

**Câu 8:** Bạn K là học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ mất sớm phải sống cùng với ông bà nội nhưng em rất ngoan và chăm chỉ trong học tập. Ngoài ra bạn K luôn tích cực tham gia hoạt động vì cộng đồng do trường, lớp và địa phương tổ chức. Em có nhận xét gì về việc làm của bạn K?

A. Có ý thức vượt qua khó khăn, tích cực, tham gia vào các hoạt động cộng đồng.

B. Thường xuyên luyện tập thể dục thể thao.

C. Thờ ơ, thiếu trách nhiệm với các hoạt động cộng đồng.

D. Chăm chỉ học tập, không tham gia các hoạt động của trường, lớp.

**Câu 9**: Khi tham gia hoạt động cộng đồng thì kĩ năng nào sẽ được phát huy tối đa? Vì sao?

1. Kĩ năng giao tiếp và hợp tác. Vì đó là một hoạt động của nhiều người nhằm mang lại lợi ích chung cho cộng đồng.
2. Kĩ năng giải quyết vấn đề. Vì trong quá trình hoạt động sẽ luôn xuất hiện nhiều khó khăn cần giải quyết.
3. Kĩ năng lãnh đạo. Vì mọi hoạt động cần có sự đồng bộ để đi đúng mục tiêu đã đặt ra và đảm bảo lợi ích chung cho cộng đồng.
4. Kĩ năng quản lý thời gian. Vì chúng ta còn nhiều hoạt động khác phải tham gia cùng lúc.

**Câu 10:** Nếu cha, mẹ của em không cho em tham gia hoạt động cộng đồng và yêu cầu em tập trung vào việc học. Em sẽ làm gì?

1. Giải thích cho cha, mẹ thấy lợi ích của hoạt động, đồng thời sẽ không sao nhãng học tập.
2. Em sẽ vâng lời cha, mẹ không tham gia hoạt động bởi vì việc học mới là quan trọng nhất.
3. Tìm sự trợ giúp để cùng thuyết phục cha và mẹ cho tham gia hoạt động cộng đồng.
4. Bất chấp sự can ngăn, em vẫn sẽ tham gia hoạt động cộng đồng.

**BÀI 4: KHÁCH QUAN VÀ CÔNG BẰNG**

***(35 câu)***

**1. NHẬN BIẾT (14 CÂU)**

**Câu 1:** Biểu hiện của khách quan là gì?

###### A. Nhìn nhận sự vật, hiện tượng chính xác, trung thực, không định kiến, thiên vị.

B. Tích cực trong học tập, công việc, đưa ra đề xuất, ý tưởng, chia sẻ ý kiến ​​của bản thân và giúp đỡ mọi người xung quanh.

C. Nhìn nhận và xử lý tất cả mọi vấn đề dựa trên “cái tôi” của mình, không quan tâm đến những ý kiến khác.

D. Nhanh nhẹn thích ứng với sự thay đổi của sự vật.

**Câu 2:** Đối xử bình đẳng, không thiên vị là biểu hiện của cái gì?

1. Công bằng
2. Khách quan
3. Trung thực
4. Phân biệt

**Câu 3:** Thiếu khách quan sẽ dẫn đến hậu quả gì?

1. Sai lầm trong ứng xử.
2. Nhìn nhận đúng bản chất con người.
3. Ảnh hưởng tích cực đến mối quan hệ con người.
4. Ứng xử phù hợp với sự việc xảy ra.

**Câu 4:** Thiếu công bằng sẽ dẫn đến hậu quả gì?

1. Xung đột, mâu thuẫn trong các mối quan hệ.
2. Nhìn nhận đúng bản chất của sự vật, hiện tượng.
3. Con người cảm thấy được tôn trọng, tự tin trong cuộc sống.
4. Sai lầm trong ứng xử, công việc.

**Câu 5:** Ý nào sau đây là ý nghĩa của khách quan đối với cuộc sống mỗi người?

1. Nhìn nhận đúng bản chất mọi việc xảy ra.
2. Đưa ra quyết định ít sai lầm hơn trong cuộc sống.
3. Phát triển bình đẳng với nhau.
4. Ảnh hưởng tiêu cực đến mối quan hệ con người.

**Câu 6:** Trong các quan hệ pháp luật, công bằng được thể hiện như nào?

1. Đảm bảo được các nguyên tắc như nhau với mọi đối tượng.
2. Đảm bảo được quy luật cuộc sống.
3. Che giấu cho những việc làm sai trái.
4. Tách biệt được các mối quan hệ.

**Câu 7:** Kết hợp khách quan và công bằng sẽ đem đến cho mọi người điều gì?

###### A. Cái nhìn tổng quan và chân thực về thế giới xung quanh.

B. Sự thật về mọi vấn đề của đời sống xã hội.

C. Ổn định xã hội, đoàn kết giữa người và người.

D. Đưa ra những quyết định tương đối chính xác, đúng đắn.

**Câu 8:** Thiếu khách quan và công bằng có thể đem lại hệ quả gì?

###### A. Làm nảy sinh mâu thuẫn trong các mối quan hệ.

B. Gây ra tổn thất nặng nề, làm ảnh hưởng đến cá nhân, gia đình và toàn xã hội.

C. Không nắm rõ được bản chất của vấn đề, sự việc.

D. Gây ra tổn thất nặng nề về kinh tế đối với những người bị ảnh hưởng.

**Câu 9:** Nội dung nào dưới đây ***không*** đúng khi nói về khách quan?

###### A. Giúp mỗi cá nhân cảm thấy được tôn trọng, giúp họ tự tin trong cuộc sống.

B. Là sự tồn tại bên ngoài không phụ thuộc vào ý thức, ý chí con người.

C. Biểu hiện ở việc nhìn nhận sự việc, hiện tượng chính xác, trung thực, không định kiến, thiên vị.

D. Góp phần quan trọng trong việc xây dựng và duy trì một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

**Câu 10:** Công bằng là gì?

###### A. Hành động đúng lẽ phải, không thiên vị.

B. Hành động không tuân theo quy tắc chung.

C. Hành động phù hợp với quy luật, đạo lí.

D. Hành vi mang đến sự tích cực cho bản thân và mọi người xung quanh.

**Câu 11:** Vai trò của khách quan là gì?

###### A. Góp phần quan trọng trong việc xây dựng và duy trì một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

B. Mang lại những cơ hội phát triển vượt bậc cho mỗi cá nhân.

C. Nâng cao quyền lực của mỗi cá nhân.

D. Thể hiện ý chí của tập thể, của số đông.

**Câu 12:** Công bằng được biểu hiện ở việc:

###### A. Đối xử bình đẳng, không thiên vị, không phân biệt đối xử.

B. Hành động, đối xử trái với quy tắc chung.

C. Hành động phù hợp với quy luật, đạo lí.

D. Nhìn nhận sự vật, hiện tượng chính xác, trung thực, không định kiến, thiên vị.

D. Dù ai nói ngã nói nghiêng/Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

**Câu 13:** Khách quan là cách nhìn nhận sự vật, sự việc, con người dựa trên:

###### A. Chứng cứ và dữ liệu.

B. Ý kiến, quan điểm cá nhân.

C. Tham khảo ý kiến từ mọi người xung quanh.

D. Sưu tầm thông tin trên sách, báo, internet.

**Câu 14:**Dưới góc độ pháp lí, công bằng được hiểu là:

###### A. Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật.

B. Tạo cơ hội như nhau cho mọi người.

C. Người yếu thế hơn sẽ được tạo điều kiện tốt hơn để có được cơ hội như người mạnh hơn.

D. Tạo cơ hội như nhau cho mọi người và có xét đến yếu tố khác biệt.

**2. THÔNG HIỂU (11CÂU)**

**Câu 1:** Biểu hiện nào ***không*** phải là khách quan, công bằng?

1. Trong công việc, ưu ái người nhà hơn người ngoài.
2. Đề cử người có tài làm cán bộ lãnh đạo.
3. Giao công việc cho nam và nữ ngang nhau.
4. Xử phạt những học sinh vi phạm quy định của nhà trường.

**Câu 2:** Hành vi nào dưới đây ***không*** thể hiện phẩm chất khách quan, công bằng?

1. Ủng hộ ý kiến sai theo số đông các bạn trong lớp.
2. Đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.
3. Thẳng thắn phê bình khi bạn mắc lỗi.
4. Luôn biết lắng nghe ý kiến của nhân viên.

**Câu 3:** Biểu hiện nào sau đây thể hiện sự công bằng?

1. Hỗ trợ, giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn.
2. Che giấu tội ác của hung thủ vì sợ liên quan đến gia đình.
3. Không nghe lời khuyên nhủ của bất cứ ai để cải thiện bản thân.
4. Đứng ra bảo vệ bạn thân dù bạn có lỗi với người khác.

**Câu 4:** Nếu người thân trong gia đình bạn em làm điều trái pháp luật em nên làm gì?

1. Tìm cách nói rõ sự thật và khuyên họ nên làm các điều đúng đắn.
2. Mặc kệ vì không liên quan gì đến mình.
3. Quở trách vì sao lại làm các điều sai trái.
4. Cũng không phải người trong gia đình mình nên không cần quan tâm.

**Câu 5:** Biểu hiện của sống khách quan, công bằng là gì?

1. Không phân biệt giới tính, màu da.
2. Dùng mọi cách để bào chữa cho sự sai lầm của mình.
3. Chấp nhận những điều sai trái.
4. Chống đối những người làm ảnh hưởng tới người thân.

**Câu 6:** Vì sao chúng ta cần phải sống khách quan, công bằng?

1. Vì những hành động công bằng, cư xử đúng đắn sẽ làm xã hội của chúng ta tốt đẹp.
2. Vì nếu không công bằng sẽ bị phạt bởi luật pháp.
3. Vì chúng ta được giáo dục rằng phải sống khách quan, công bằng.
4. Vì con người có thể chung sống trong hòa bình.

**Câu 7:** Người sống khách quan, công bằng có những biểu hiện nào sau đây?

1. Dám phê phán, đấu tranh lại những hành vi thiếu công bằng.
2. Có cách cư xử không phù hợp với chuẩn mực của xã hội.
3. Có cách cư xử gây mâu thuẫn các mối quan hệ xã hội.
4. Có cái nhìn chủ quan về sự vật, hiện tượng xung quanh.

**Câu 8:** Nhận định nào sau đây là***đúng***?

1. Để bảo vệ sự công bằng cần phải tôn trọng lẽ phải.
2. Bất kể việc nào có lợi cho mình, đều phải cố làm cho bằng được.
3. Người sống khách quan luôn phải chịu thiệt thòi.
4. Trước các việc làm sai trái, nếu mình không liên quan thì không cần phải lên tiếng.

**Câu 9:** Nội dung nào dưới đây ***không***đúng khi nói về công bằng?

###### A. Để thực hiện công bằng, mỗi người cần thường xuyên rèn luyện thái độ nhìn nhận, đánh giá sự vật theo ý kiến và quan điểm cá nhân.

B. Được biểu hiện ở việc đối xử bình đẳng, không thiên vị, không phân biệt, đối xử.

C. Có vai trò trong việc xây dựng và duy trì một xã hội bình đẳng, dân chủ, văn minh.

D. Thiếu công bằng có thể tạo ra nhận thức sai lệch dẫn đến những quyết định sai lầm.

**Câu 10:**Điền vào dấu ba chấm “…” trong đoạn thông tin dưới đây:

*“Trong cuộc sống, khách quan và công bằng là……….(1)………, cần được trau dồi và phát huy. Đó là những……….(2)………, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, giảm đi sự bất công, thiên vị, hướng đến cuộc sống ngày càng ……….(3)………”.*

###### A. (1). cách hành xử đẹp; (2). giá trị tích cực; (3). văn minh và hiện đại.

B. (1). cách ứng xử đẹp; (2). giá trị văn hóa; (3). dân chủ và văn minh.

C. (1). những hành động đúng lẽ phải; (2). giá trị tích cực; (3). văn minh và hiện đại.

D. (1). cách hành xử đẹp; (2). giá trị văn hóa; (3). dân chủ và văn minh.

**Câu 11:** Quan điểm nào dưới đây ***không*** đúng về khách quan và công bằng?

###### A. Người sống khách quan và công bằng chỉ thiệt thòi cho mình.

B. Có thể rèn luyện phẩm chất khách quan và công bằng từ khi còn là học sinh.

C. Khách quan và công bằng là phẩm chất tốt đẹp của công dân.

D. Khách quan, công bằng thể hiện cả ở lời nói và việc làm.

**3. VẬN DỤNG (10 CÂU)**

**Câu 1:**Là học sinh trung học, em cần làm gì để rèn luyện tính khách quan, công bằng?

1. Phê phán các biểu hiện thiếu khách quan, công bằng.
2. Ủng hộ cho các tổ chức chống phá nhà nước.
3. Nhìn nhận, đánh giá sự vật theo góc nhìn của bản thân.
4. Bảo vệ mọi việc làm của người thân mình.

**Câu 2:** Câu “Công ai nấy nhớ, tội ai nấy chịu” nói về điều gì?

1. Nguyên tắc công bằng, ai cũng phải chịu trách nhiêm cho hành động của mình.
2. Tinh thần ích kỷ, cá nhân, hẹp hòi, chỉ biết bản thân, không vì người khác.
3. Thể hiện tinh thần khách quan, công bằng vì cần bằng chứng để chứng minh tội phạm.
4. Thể hiện không công bằng, không đảm bảo sự bình đẳng.

**Câu 3:** Trong lúc chờ tính tiền tại siêu thị, khi mọi người đang xếp hàng thì anh B lại cố tình chen lấn để vượt lên đầu hàng và đề nghị thu ngân thanh toán trước cho mình. Nếu em là một trong những người xếp hàng ở đấy, em sẽ xử lí như thế nào?

1. Nhẹ nhàng nhắc nhở anh B nên tuân theo quy định xếp hàng, vì có rất nhiều người đang phải đợi.
2. Xông vào đánh anh B vì hành vi thiếu lễ phép đó.
3. Mặc kệ anh B, dù gì cũng có người lên tiếng chống lại hành động đó của anh.
4. Gọi công an tới xử lí hành động gây rối của anh.

**Câu 4:** Vì sao cần phải giáo dục cho học sinh về việc phải sống khách quan, công bằng?

1. Vì học sinh là thế hệ tương lai của đất nước, giáo dục đúng đắn sẽ giúp ích cho việc xây dựng tương lai đất nước.
2. Vì học sinh còn nhỏ giáo dục sẽ dễ dàng hơn.
3. Vì học sinh cần được nhận một nền giáo dục tốt ngay từ nhỏ.
4. Vì học sinh cần được giáo dục tốt để trở thành người tốt.

D. Lời khuyên răn các nhà báo không thể viết báo vì mục đích vụ lợi, cá nhân, ích kỉ.

**Câu 5:** Đọc trường hợp sau và trả lời câu hỏi:

Trường hợp: *Anh M tình cờ gặp lại anh N sau 10 năm tốt nghiệp đại học. Anh M hăng say kể cho bạn nghe về những công việc và những thành tích của mình. Kể xong, anh M quay sang hỏi anh N: “Bạn có nhớ bạn K hồi đó nghịch nhất lớp mình không? Mình thấy rằng những người như bạn ấy thường rất khó để thành công”.*

Em có suy nghĩ gì về cách ứng xử của nhân vật M?

###### A. M không nên suy nghĩ như vậy. Vì thành công được tạo nên không chỉ từ kiến thức học được trên ghế nhà trường, mà còn từ trải nghiệm cuộc sống, cơ hội, may mắn,…

B. M suy nghĩ đúng. K nghịch nhất lớp thì khó đạt được thành công.

C. M không nên suy nghĩ như vậy. Vì M không phải bạn thân của K.

D. M suy nghĩ đúng. Vì những người ngịch như K sẽ không được xã hội tôn trọng, khó có được việc làm phù hợp.

**Câu 6:** Đọc trường hợp sau và trả lời câu hỏi:

Trường hợp: *Vợ chồng ông B có hai người con, con trai 10 tuổi và con gái 4 tuổi. Ông B rất yêu quý, chiều chuộng, thường xuyên mua quà cho con gái mà ít khi mua quà cho con trai và luôn yêu cầu con trai phải chăm sóc, nhường nhịn em gái.*Em có suy nghĩ gì về cách ứng xử của nhân vật B?

###### A. Ông B không nên làm như vậy. Vì ông B có cả hai người con, ông nên đối xử công bằng, yêu thương với cả 2 con như nhau để các con cùng cảm thấy được quan tâm, chăm sóc.

B. Ông B làm như vậy là đúng. Vì người con gái vẫn còn bé, mới chỉ có 4 tuổi.

C. Ông B làm như vậy là đúng. Vì con gái con cần được yêu quý, chiều chuộng hơn con trai.

D. Ông B không nên làm như vậy. Vì con trai mới là người cần được quan tâm, chăm sóc hơn con gái.

**Câu 7:**Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Phải để việc công, việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà”. Câu nói đó nói đến đức tính nào ?

1. Khách quan, công bằng.
2. Trung thành.
3. Thật thà.
4. Tiết kiệm.

**Câu 8:**Là học sinh trung học, em cần làm gì để rèn luyện tính khách quan, công bằng?

1. Tôn trọng, bảo vệ lẽ phải.
2. Bảo vệ mọi việc làm của người thân mình.
3. Nhìn nhận, đánh giá sự vật theo góc nhìn của bản thân.
4. Ủng hộ cho các tổ chức chống phá nhà nước.

**Câu 9:** Câu ca dao tục ngữ nào thể hiện công bằng trong cuộc sống?

1. Quân pháp bất vị thân.
2. Tha kẻ gian, oan người ngay.
3. Thượng bất chính, hạ tắc loạn.
4. Bề trên ở chẳng kỉ cương/Cho nên kẻ dưới lập đường mây mưa.

**Câu 10:** Vì Q là con của thầy Hiệu trưởng trong trường nên các điểm các môn của bạn luôn luôn đạt điểm cao hơn so với các bạn học giỏi trong lớp mặc dù bạn là người học bình thường, không có gì nổi bật. Việc làm đó thể hiện ?

1. Không công bằng.
2. Không thật thà.
3. Không thẳng thắn.
4. Không trung thực.

**BÀI 5: BẢO VỆ HÒA BÌNH**

**NHẬN BIẾT : (số câu: 14)**

Câu 1: Xu thế chung của thế giới hiện nay là

A. hòa bình, ổn định và hợp tác.

B. đối đầu thay đối thoại.

C. chiến tranh bằng vũ khí hạt nhân.

D. chạy đua vũ trang.

Câu 2: Biểu hiện nào thể hiện lòng yêu chuộng hòa bình?

A. Không gây mâu thuẫn bất hòa.

B. Thường xuyên gây xung đột.

C. Công bằng, không thiên vị.

D. Mọi hành động đều vì dân, vì nước.

Câu 3: Tình trạng không có chiến tranh, hoặc xung đột vũ trang, thể hiện ở chỗ hiểu biết, tôn trọng hợp tác giữa các quốc gia được gọi là?

A. Hòa bình.

B. Hợp tác.

C. Dân chủ.

D. Hữu nghị.

Câu 4: Việc làm nào dưới đây góp phần bảo vệ hòa bình cho nhân loại?

1. Thiết lập quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các dân tộc.
2. Kích động, chia rẽ giữa các dân tộc, tôn giáo.

C. Gây chiến tranh, khủng bố ở nhiều nơi trên thế giới.

D. Hạn chế quan hệ với các nước khác để tránh xảy ra xung đột.

Câu 5: Bảo vệ hòa bình bằng cách dùng

1. thương lượng để giải quyết mâu thuẫn.
2. uy lực để giải quyết mâu thuẫn.

C. quân sự để giải quyết mâu thuẫn.

D. sức mạnh để giải quyết mâu thuẫn.

Câu 6: Đối lập với hòa bình là tình trạng

A. chiến tranh.

B. hòa hoãn.

C. cạnh tranh.

D. biểu tình.

Câu 7: Bảo vệ hòa bình là trách nhiệm của ai?

A. Tất cả các quốc gia trên thế giới.

B. Những nước đang phát triển.

C. Những nước đang có chiến tranh.

D. Chỉ những nước lớn.

Câu 8: Giữ gìn xã hội bình yên, dùng thương lượng và đàm phán để giải quyết các mâu thuẫn không để xảy ra chiến tranh hoặc xung đột vũ trang được gọi là gì?

A. Bảo vệ hòa bình.

B. Bảo vệ pháp luật.

C. Bảo vệ đất nước.

D. Bảo vệ nền dân chủ.

Câu 9: Gìn giữ cuộc sống xã hội bình yên, dùng thương lượng, đàm phán để giải quyết mọi mâu thuẫn, xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo và quốc gia được gọi là

A. bảo vệ hòa bình.

B. hoạt động chính trị.

C. bảo vệ đất nước.

D. hoạt động ngoại giao.

Câu 10: Phương châm của Việt Nam trong ngoại giao với các nước là: Việt Nam sẵn sàng là bạn và là đối tác tin cậy của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới phấn đấu vì

A. hòa bình, độc lập và phát triển.

B. hòa bình, dân chủ và phát triển.

C. hòa bình, hữu nghị và phát triển.

D. hòa bình, hợp tác và phát triển.

Câu 11: Hành vi nào dưới đây **không** thể hiện tinh thần yêu hòa bình?

A. Dùng sức mạnh bạo lực để giải quyết mâu thuẫn.

B. Tham gia các cuộc thi vẽ tranh về hòa bình.

C. Bảo vệ, giúp đỡ những người khó khăn trong xã hội.

D. Luôn lắng nghe và biết quan tâm đến người khác.

Câu 12: Cần bảo vệ hòa bình vì hòa bình

A. là khát vọng của toàn nhân loại.

B. mang đến thảm họa cho loài người.

C. giúp mọi người được tự do làm theo ý mình.

D. giúp các nước điều khiển nhau.

Câu 13: Hoạt động nào dưới đây thể hiện lòng yêu hòa bình trong cuộc sống hằng ngày?

A. Hợp tác, giao lưu quốc tế với các nước.

B. Tham gia các hoạt động biểu tình.

C. Thường xuyên đi tham quan các nước.

D. Đăng ảnh bạo lực lên mạng xã hội.

Câu 14: Những hoạt động giữ gìn cuộc sống xã hội bình yên, dùng thương lượng, đàm phán để giải quyết mâu thuẫn, xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo được gọi là gì?

A. Bảo vệ hoà bình.

B. Bảo vệ tổ quốc.

C. Bảo vệ bản thân.

D. Bảo vệ chính quyền.

**THÔNG HIỂU (Số câu: 11)**

Câu 1: Bảo vệ hòa bình là trách nhiệm của

A. toàn nhân loại.

B. những nước phát triển.

C. cường quốc về quân sự.

D. những tổ chức quân sự.

Câu 2:  Theo em ý kiến nào dưới đây là thể hiện lòng yêu hòa bình?

A. Tạo mối quan hệ hợp tác bền vững với mọi người.

B. Luôn luôn theo ý muốn của người khác.

C. Dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn.

D. Sống khép mình mới tránh được xung đột.

Câu 3: Việc làm nào sau đây góp phần bảo vệ hòa bình cho nhân loại?

A. Tăng cường sự giao lưu, hợp tác giữa các quốc gia.

B. Tăng cường chế tạo vũ khí hủy diệt hàng loạt.

C. Kích động để chia rẽ giữa các dân tộc, tôn giáo.

D. Xâm lấn lãnh thổ của quốc gia, dân tộc khác.

Câu 4: Trong quan hệ ngoại giao, các nước giải quyết các bất đồng và tranh chấp bằng hình thức nào?

A. Thương lượng, hòa bình.

B. Xung đột, hiến tranh.

C. Kích động bạo loạn lật đổ.

D. Không quan hệ ngoại giao.

Câu 5: Lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc thường được gọi là gì?

A. Lính Mũ nồi xanh.

B. Lính Mũ nồi trắng.

C. Lính Mũ nồi đỏ.

D. Lính Mũ nồi vàng.

Câu 6: Để thể hiện lòng yêu hòa bình trong cuộc sống hàng ngày, theo em, quan điểm nào sau đây là không đúng?

A. Không chơi với người khác tôn giáo với mình.

B. Tôn trọng, sẵn sàng giúp đỡ bạn bè quốc tế.

C. Khoan dung với mọi người xung quanh.

D. Giải quyết mâu thuẫn cá nhân bằng thương lượng.

Câu 7: Những hoạt động nhằm ngăn chăn không để xảy ra chiến tranh hoặc xung đột vũ trang được gọi là hoạt động gì?

A. Bảo vệ hòa bình.

B. Bảo vệ nhân dân.

C. Giải quyết xung đột.

D. Đàm phán hòa bình.

Câu 8:Ý kiến nào dưới đây thể hiện lòng yêu hòa bình?

A. Mâu thuẫn nào cũng có thể thương lượng để giải quyết.

B. Sống khép mình mới tránh được xung đột.

C. Chiều theo ý muốn của người khác sẽ tránh được mâu thuẫn.

D. Cần thân thiện với những người có quan hệ mật thiết với mình.

Câu 9:Phương án nào dưới đây **không** đúng khi nói về hòa bình?

A. Hòa bình chỉ là khát vọng của một số nước đang có chiến tranh.

B. Mọi người đều có quyền được sống trong hòa bình.

C. Chiến tranh gây ra nhiều nỗi đau cho con người.

D. Chiến tranh là thảm họa của loài người.

Câu 10: Sự kiện đánh dấu sự chấm dứt chiến tranh Việt Nam là?

A. 30/4/1975.

B. 01/5/1975.

C. 02/9/1945.

D. 30/4/1954.

Câu 11: Sự sụp đổ của một một quốc gia hoặc một nền văn minh sau một thời gian dài sống trong hòa bình, bởi các yếu tố nội tại bị suy thoái chứ không phải do bị tấn công từ bên ngoài. Theo em, yếu tố đó được gọi là gì?

A. Diễn biến hòa bình.

B. Diễn biến chiến tranh.

C. Diễn biến cục bộ.

D. Diễn biến nội bộ.

**VẬN DỤNG : (Số câu: 10)**

Câu 1: Trong thôn em co xuất hiện các đối tượng lạ đến phát các tờ rơi nói xấu Đảng và nhà nước và cho tiền bà con nhân dân để yêu cầu bà con đi biểu tình tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh. Trước tình huống đó em sẽ làm gì ?

A. Báo ngay với chính quyền địa phương để kịp thời giải quyết.

B. Coi như không biết.

C. Làm theo các đối tượng lạ.

D. Tuyên truyền bà con làm theo các đối tượng lạ.

Câu 2: Khi nói về một tổ chức trực thuộc [Bộ Quốc phòng Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BB%99_Qu%E1%BB%91c_ph%C3%B2ng_Vi%E1%BB%87t_Nam) đó là cơ quan chuyên môn tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên Hợp Quốc, nhiều bạn đã tranh cải về tên gọi của nó. Theo em đâu mới là tên gọi chính xác của tổ chức này?

A. Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam.

B. Quân đội nhân dân Việt Nam.

C. Bộ đội biên phòng Việt Nam.

D. Lực lượng quốc gia Việt Nam.

Câu 3: Có một bạn nam trong lớp không thích em nên luôn tìm lí do gây gổ để đánh em thì em sẽ làm gì?

A. Tìm bạn nói chuyện rõ ràng.

B. Tìm mọi cách đánh lại.

C. Im lặng để sự việc qua đi.

D. Nói xấu lại bạn đó với người khác.

Câu 4: Là người yêu hòa bình, em sẽ ứng xử như thế nào khi thấy các bạn cãi nhau, đánh nhau trong lớp?

A. Can ngăn một cách khôn khéo để giúp các bạn hòa giải.

B. Tham gia đánh, cãi nhau để bênh vực lẽ phải.

C. Tránh đi không tham gia vào cuộc cãi nhau, đánh nhau đó.

D. Đứng ngoài cổ vũ bên mạnh hơn.

Câu 5: Trong xóm em có xuất hiện các đối tượng lạ đến phát các tờ rơi nói xấu Đảng và nhà nước, cho tiền bà con nhân dân để yêu cầu bà con đi biểu tình tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh X. Trước tình huống đó em sẽ làm gì?

A. Báo ngay với chính quyền hoặc công an.

B. Coi như không biết.

C. Làm theo các đối tượng lạ.

D. Xúi giục mọi người làm theo.

Câu 6: H là một học sinh có thân hình cao to trong lớp. Cậu ta hay tổ chức nhóm bạn sang gây gổ với các bạn lớp khác. Có hôm, H đánh một bạn bị chảy máu mũi, thầy hiệu trưởng phải gọi H lên văn phòng để kiểm điểm, các thầy cô giáo rất lấy làm phiền lòng, còn các bạn trong lớp thì dần xa lánh H. Nếu là bạn cùng lớp với H, em sẽ làm gì?

A. Khuyên H bình tĩnh và không nên dùng vũ lực với bạn bè.

B. Không quan tâm vì chuyện của H sẽ do nhà trường, gia đình xử lí.

C. Cùng với bạn bè chỉ trích, lên án mạnh mẽ những hành vi sai trái của H.

D. Khuyên bạn bè nên xa lánh H để tránh xảy ra mâu thuẫn, xung đột.

Câu 7. Trong giờ ra chơi V nói với H, T và K rằng, lực lượng nòng cốt thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc là Quân đội và Công an. H không đồng ý vì cho rằng Đảng có vai trò lãnh đạo nên là lực lượng nòng cốt. T thì cho rằng nhân dân mới là lực lượng chính. Trong tình huống trên bạn nào có hiểu biết đúng?

A. Bạn V.

B. Bạn H.

C. Bạn T.

D. Bạn K.

Câu 8. Trên đường đi học về N, M và H cùng nhìn thấy Q và K là hai thanh niên đang có hành vi kích động mọi người biểu tình chống phá nhà nước. Trong lúc N và M đi báo công an thì bà P về nhà phát hiện nên Q và K bỏ đi. Khi công an tới, vì sợ bị trả thù nên H và bà P không dám làm chứng để tố cáo Q với K. Trường hợp này những ai đã chưa thực hiện tốt chính sách hòa bình?

A. H và bà P.

B. Q, K và H.

C. Q, K và bà P.

D. Q và K.

Câu 9:Trong tiết học ngoại khóa về chủ đề “Biện pháp cơ bản để bảo vệ hòa bình”, bạn X cho rằng chỉ cần thể hiện tình yêu hòa bình khi đất nước có chiến tranh và quan điểm này bị bạn Y và B phản đối kịch liệt nhưng lại được G, S, T nhiệt tình ủng hộ và bảo vệ. Những ai đã hiểu không đúng nội dung thể hiện hòa bình?

A. Bạn X, G, S, T.

B. Bạn Y, B.

C. Bạn B, G, S, T.

D. Bạn X, T.

**Câu 10:**Các bạn lớp 9A hào hứng với buổi giao lưu cùng học sinh của một trường nước ngoài sang Việt Nam tham gia học tập. Trong buổi giao lưu, bạn T và C chỉ giao lưu với bạn nào mà mình có cảm tình. Thấy vậy, bạn M và D góp ý cho T và C nhưng hai bạn không đồng ý vì cho rằng đó là quyền riêng tư của mình. Những ai dưới đây hiểu **không** đúng về bảo vệ hòa bình?

A. Bạn T, C.

B. Bạn T, M.

C. Bạn M, D.

D. Bạn T, M, C và D.

**BÀI 6: QUẢN LÍ THỜI GIAN HIỆU QUẢ**

**1. NHẬN BIẾT: Số câu 14**

**Câu 1:** Bước đầu tiên trong thực hiện kế hoạch quản lí thời gian hiệu quả là gì?

A. Xác định mục tiêu công việc.

B. Điều chỉnh mục tiêu công việc.

C. Xây dựng kế hoạch thực hiện công việc.

D. Thực hiện kế hoạch.

**Câu 2:** Phân bổ thời gian cụ thể hoàn thành công việc là bước thứ mấy?

A. Bước thứ tư.

B. Bước thứ nhất.

C. Bước thứ hai.

D. Bước thứ ba.

**Câu 3:** Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thiện khái niệm sau: “Quản lí thời gian hiệu quả được hiểu là biết cách ..., sử dụng thời gian một cách hợp lí, không lãng phí để hoàn thành công việc theo kế hoạch đã đề ra”.

A. sắp xếp.

B. tổng hợp.

C. lựa chọn.

D. tập hợp.

**Câu 4:** Phân bổ thời gian cụ thể để hoàn thành công việc theo thứ tự là nội dung của bước nào trong quá trình quản lí thời gian hiệu quả?

A. Xây dựng kế hoạch thực hiện công việc.

B. Xác định mục tiêu công việc.

C. Xác định thời gian cụ thể.

D. Thực hiện kế hoạch.

**Câu 5:** Để thực hiện kế hoạch quản lí thời gian hiệu quả, chúng ta cần thực hiện bao nhiêu nội dung?

A. Bốn nội dung.

B. Ba nội dung.

C. Hai nội dung.

D. Năm nội dung.

**Câu 6:** Quản lí thời gian hiệu quả mang lại lợi ích gì cho bản thân mỗi người?

A. Hoàn thiện bản thân hơn.

B. Không thể linh hoạt trong công việc.

C. Tăng áp lực, khó khăn cho con người nếu không thực hiện được.

D. Giảm năng suất, hiệu quả công việc.

**Câu 7:** Việc làm nào sau đây thể hiện việc quản lí thời gian hiệu quả?

A. Lập kế hoạch công việc cho từng ngày.

B. Kiểm tra email và tin nhắn

C. Đọc tin tức và cập nhật xã hội.

D. Làm những công việc đã có sẵn.

**Câu 8:**Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Xây dựng kế hoạch thực hiện công việc cần phân bổ thời gian phù hợp với mục tiêu và chọn lựa ... thích hợp.”

A. Biện pháp

B. Cách thức

C. Động lực

D. Thời hạn

**Câu 9:** Khi thực hiện kế hoạch đặt ra, chúng ta cần lưu ý điều gì?

A. Loại bỏ những yếu tố gây mất tập trung.

B. Thực hiện “nước đến chân mới nhảy”.

C. Chủ động trong cuộc sống.

D. Từng bước hoàn thiện bản thân.

**Câu 10:** [Nhiệm vụ đầu tiên trong thực hiện kế hoạch quản lí thời gian hiệu quả là gì?](https://hoc24.vn/quiz/nhiem-vu-dau-tien-trong-thuc-hien-ke-hoach-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-la-githay-doi-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanhxay-dung-ke-hoach-thuc-hien-cong-viecxac-dinh-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanh.3128127)

[A. Xác định mục tiêu công việc cần hoàn thành.](https://hoc24.vn/quiz/nhiem-vu-dau-tien-trong-thuc-hien-ke-hoach-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-la-githay-doi-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanhxay-dung-ke-hoach-thuc-hien-cong-viecxac-dinh-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanh.3128127)

[B. Thay đổi mục tiêu công việc cần hoàn thành.](https://hoc24.vn/quiz/nhiem-vu-dau-tien-trong-thuc-hien-ke-hoach-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-la-githay-doi-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanhxay-dung-ke-hoach-thuc-hien-cong-viecxac-dinh-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanh.3128127)

[B. Xây dựng kế hoạch thực hiện công việc.](https://hoc24.vn/quiz/nhiem-vu-dau-tien-trong-thuc-hien-ke-hoach-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-la-githay-doi-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanhxay-dung-ke-hoach-thuc-hien-cong-viecxac-dinh-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanh.3128127)

[D. Xác định thời gian công việc cần hoàn thành.](https://hoc24.vn/quiz/nhiem-vu-dau-tien-trong-thuc-hien-ke-hoach-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-la-githay-doi-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanhxay-dung-ke-hoach-thuc-hien-cong-viecxac-dinh-muc-tieu-cong-viec-can-hoan-thanh.3128127)

**Câu 11:** Quản lí thời gian hiệu quả mang lại lợi ích gì cho mỗi người?

A. Chủ động trong cuộc sống, công việc.

B. Biết cách làm việc và học tập.

C. Lãng phí thời gian hoàn thành công việc.

D. Tạo khuôn mẫu để thực hiện theo cho đúng.

**Câu 12:** Xác định thời hạn hoàn thành công việc là nội dung của bước nào trong quá trình quản lí thời gian hiệu quả?

A. Xác định mục tiêu công việc.

B. Xác định thời gian cụ thể.

C. Xây dựng kế hoạch thực hiện công việc.

D. Thực hiện kế hoạch.

**Câu 13:**Để quản lí thời gian hiệu quả, cần thực hiện theo bao nhiêu bước?

A. Năm bước.

B. Ba bước.

C. Bốn bước.

D. Sáu bước.

**Câu 14:** Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thiện ý nghĩa sau: “Quản lý thời gian … giúp ta chủ động trong cuộc sống, công việc, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc, giảm áp lực, tạo động lực, từng bước hoàn thiện bản thân”.

A. hiệu quả

B. chủ động

C. năng suất

D. hoàn thiện.

**2. THÔNG HIỂU (11 CÂU)**

**Câu 1:** Trường hợp nào dưới đây biết cách quản lí thời gian hợp lí?

A. Luôn tự giác làm bài tập ở nhà xong mới xem phim để giải trí.

B. Thường xuyên không làm bài tập về nhà vì mải chơi trò chơi điện tử.

C. Lo lắng vì phải ôn thi và có nhiều bài tập ở trường.

D. Vừa học bài vừa lướt mạng xã hội để giải trí.

**Câu 2:** Đâu **không** phải là việc cần làm trong bước xác định mục tiêu công việc?

A. Phân bổ thời gian cụ thể để hoàn thành công việc.

B. Xác định các công việc cần hoàn thành.

C. Xác định thời hạn của mỗi công việc.

D. Xác định công việc theo thứ tự ưu tiên.

**Câu 3:** Việc quản lí thời gian hiệu quả giúp chúng ta có được điều gì dưới đây?

A. Tăng năng suất, hiệu quả làm việc, học tập.

B. Tăng áp lực trong công việc, học tập.

C. Tốn nhiều thời gian và công sức hơn trong học tập, làm việc.

D. Cảm thấy không được tự do và thoải mái.

**Câu 4:** Đâu **không** phải là nội dung của bước thực hiện kế hoạch công việc?

A. Xác định cách thức hoàn thành công việc.

B. Tuân thủ công việc theo kế hoạch.

C. Khắc phục khó khăn, quyết tâm thực hiện mục tiêu.

D. Điều chỉnh kế hoạch trong trường hợp cần thiết.

**Câu 5:** Đâu **không** phải là việc cần làm trong bước xác định mục tiêu công việc?

A. Loại bỏ những yếu tố gây xao nhãng.

B. Xác định các công việc cần hoàn thành.

C. Xác định thời hạn của mỗi công việc.

D. Xác định công việc theo thứ tự ưu tiên.

**Câu 6:** [Khi hoàn cảnh thay đổi, để thích ứng thì kế hoạch cần phải:](https://hoc24.vn/quiz/khi-hoan-canh-thay-doi-de-thich-ung-thi-ke-hoach-can-phaigiu-nguyenbo-didieu-chinhlam-lai-tu-dau.3128200)

[A. điều chỉnh.](https://hoc24.vn/quiz/khi-hoan-canh-thay-doi-de-thich-ung-thi-ke-hoach-can-phaigiu-nguyenbo-didieu-chinhlam-lai-tu-dau.3128200)

[B. giữ nguyên.](https://hoc24.vn/quiz/khi-hoan-canh-thay-doi-de-thich-ung-thi-ke-hoach-can-phaigiu-nguyenbo-didieu-chinhlam-lai-tu-dau.3128200)

[C. bỏ đi.](https://hoc24.vn/quiz/khi-hoan-canh-thay-doi-de-thich-ung-thi-ke-hoach-can-phaigiu-nguyenbo-didieu-chinhlam-lai-tu-dau.3128200)

[D. làm lại từ đầu.](https://hoc24.vn/quiz/khi-hoan-canh-thay-doi-de-thich-ung-thi-ke-hoach-can-phaigiu-nguyenbo-didieu-chinhlam-lai-tu-dau.3128200)

**Câu 7:**Lựa chọn biện pháp hoàn thành công việc phù hợp là bước thứ mấy?

A. Bước thứ hai.

B. Bước thứ nhất.

C. Bước thứ ba.

D. Bước thứ tư.

**Câu 8:** Điền cụm từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thiện nội dung: “… là việc lên kế hoạch và tổ chức thời gian cho từng việc cụ thể, chi tiết và bạn phải hoàn thành các công việc đúng theo như lộ trình đã đặt ra trong khoảng thời gian đó”.

A. Quản lý thời gian

B. Quản lý công việc

C. Quản lý tài chính

D. Quản lý tiền hiệu quả

**Câu 9:** Để quản lý thời gian hiệu quả thì bước nào là quan trọng nhất?

A. Xác định mục tiêu rõ ràng.

B. Xác định mục tiêu cụ thể.

C. Xác định mục tiêu chi tiết.

A. Xác định công việc cần làm.

**Câu 10**: Khi lập kế hoạch quản lý thời gian mà công việc cần thiết mình sẽ làm thế nào?

A. Ưu tiên những công việc quan trọng.

B. Ưu tiên những công việc nhỏ trước.

C. Không nhất thiết phải ưu tiên sẽ đảo lộn kế hoạch.

D. Cần làm lần lượt từng công việc đã vạch ra.

**Câu 11:** Đâu **không** phải là nội dung của bước xây dựng kế hoạch thực hiện công việc?

A. Xác định danh sách công việc theo ngày, tuần, tháng.

B. Phân bổ thời gian hợp lí cho công việc.

C. Khắc phục khó khăn, quyết tâm thực hiện mục tiêu.

D. Điều chỉnh kế hoạch trong trường hợp cần thiết.

**3. VẬN DỤNG (10 CÂU)**

**Câu 1:** [Phát biểu dưới đây đúng hay sai về quản lý thời gian?](https://hoc24.vn/quiz/phat-bieu-duoi-day-dung-hay-sai-ve-quan-ly-thoi-gianviec-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-chi-danh-cho-hoc-sinhquan-li-thoi-gian-se-lam-chung-ta-ban-hon-vi-them-mot-viecquan-li-thoi-gian-la-biet-sap-xep.3128387)

[A. Việc quản lí thời gian hiệu quả chỉ dành cho học sinh.](https://hoc24.vn/quiz/phat-bieu-duoi-day-dung-hay-sai-ve-quan-ly-thoi-gianviec-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-chi-danh-cho-hoc-sinhquan-li-thoi-gian-se-lam-chung-ta-ban-hon-vi-them-mot-viecquan-li-thoi-gian-la-biet-sap-xep.3128387)

[B. Quản lí thời gian sẽ làm chúng ta bận hơn vì thêm một việc.](https://hoc24.vn/quiz/phat-bieu-duoi-day-dung-hay-sai-ve-quan-ly-thoi-gianviec-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-chi-danh-cho-hoc-sinhquan-li-thoi-gian-se-lam-chung-ta-ban-hon-vi-them-mot-viecquan-li-thoi-gian-la-biet-sap-xep.3128387)

[C. Quản lí thời gian là biết sắp xếp thời gian theo thứ tự ưu tiên.](https://hoc24.vn/quiz/phat-bieu-duoi-day-dung-hay-sai-ve-quan-ly-thoi-gianviec-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-chi-danh-cho-hoc-sinhquan-li-thoi-gian-se-lam-chung-ta-ban-hon-vi-them-mot-viecquan-li-thoi-gian-la-biet-sap-xep.3128387)

[D. Việc quản lí thời gian sẽ giúp hoàn thành công việc dễ dàng.](https://hoc24.vn/quiz/phat-bieu-duoi-day-dung-hay-sai-ve-quan-ly-thoi-gianviec-quan-li-thoi-gian-hieu-qua-chi-danh-cho-hoc-sinhquan-li-thoi-gian-se-lam-chung-ta-ban-hon-vi-them-mot-viecquan-li-thoi-gian-la-biet-sap-xep.3128387)

**Câu 2:** Làm thế nào để giữ được sự cân bằng giữa công việc và cuộc sống cá nhân?

A. Đặt ra giới hạn thời gian làm việc cho bản thân.

B. Ưu tiên công việc trước hết.

C. Cái gì cần giải quyết trước thì thực hiện trước.

D. Đời sống cá nhân là cửa sổ tâm hồn, cần chú trọng nhiều hơn.

**Câu 3:**Bạn D sắp tới có kì thi cuối kì nhưng D không học bài và chơi điện tử đến tận khuya. D cho rằng gần đến hôm thi học cũng được, không vội. Nếu em là bạn của D, em sẽ khuyên D như thế nào?

A. D nên phân chia thời gian hợp lí để có thể xem lại và ôn tập kiến thức đã học.

B. Học một chút rồi dành thời gian chơi điện tử.

C. Đồng ý với quan điểm của D vì gần ngày thi học sẽ nhớ kiến thức hơn.

D. Kệ D làm gì thì làm, không liên quan đến mình.

**Câu 4:** T là người rất dễ mất tập trung trong lúc làm việc. Nếu em là bạn của T, em sẽ làm gì để giúp T ứng phó với sự phân tâm và mất tập trung khi làm việc?

A. Khuyên T nên sắp xếp thời gian làm việc đúng cách để cải thiện sự phân tâm của mình.

B. Khuyên T nên tìm kiếmmôi trường yên tĩnhđể làm việc.

C. Không quan tâm tới việc mất tập trung của T.

D. Khó mà điều chỉnh vì nó đã trở thành thói quen của T.

**Câu 5:** Làm thế nào để giữ được sự cân bằng giữa công việc và cuộc sống cá nhân?

A. Đặt ra giới hạn thời gian làm việccho bản thân.

B. Ưu tiên công việc trước hết.

C. Cái gì cần giải quyết trước thì thực hiện trước.

D. Đời sống cá nhân là cửa sổ tâm hồn, cần chú trọng nhiều hơn.

**Câu 6:** Em nghĩ gì về việc nghỉ ngơi và giải trí trong quá trình làm việc?

A. Rất quan trọng để tái tạo năng lượngvà cân bằng lại cuộc sống.

B. Không cần thiếttrong lúc công việc nhiều và căng thẳng.

C. Nghỉ ngơi và giải trí là lãng phí thời gian.

D. Chỉ khi mệt mỏi quá mới cần thiết để nghỉ ngơi.

**Câu 7:** H luôn có thói quen làm việc ngẫu hứng, gặp việc gì làm việc đó nên thường không hoàn thành bài tập trên lớp đúng hạn. Nếu em là bạn thân của H, em sẽ làm gì để giúp H?

A. Khuyên H nên sắp xếp công việc theo thời gian biểu để tránh làm này quên kia.

B. Ủng hộ H vì đó là thói quen làm việc của H.

C. Khuyên H nên chỉ tập trung vào học thôi, nếu không sẽ sa sút.

D. Không nói gì với H, vì sợ tình bạn bị rạn nứt.

**Câu 8:** [Hành vi nào dưới đây thể hiện việc quản lý thời gian hiệu quả?](https://hoc24.vn/quiz/hanh-vi-nao-duoi-day-the-hien-viec-quan-ly-thoi-gian-hieu-quaban-a-thuong-bo-viec-nha-de-di-choi-the-thaoban-h-hoc-bai-xuyen-dem-de-ngay-mai-ranhban-n-vua-hoc-vua-noi-chuyen-voi-cac-banban-b-chia.3128291)

[A. Bạn B chia thời gian học nhiều hơn thời gian chơi.](https://hoc24.vn/quiz/hanh-vi-nao-duoi-day-the-hien-viec-quan-ly-thoi-gian-hieu-quaban-a-thuong-bo-viec-nha-de-di-choi-the-thaoban-h-hoc-bai-xuyen-dem-de-ngay-mai-ranhban-n-vua-hoc-vua-noi-chuyen-voi-cac-banban-b-chia.3128291)

[B. Bạn A thường bỏ việc nhà để đi chơi thể thao.](https://hoc24.vn/quiz/hanh-vi-nao-duoi-day-the-hien-viec-quan-ly-thoi-gian-hieu-quaban-a-thuong-bo-viec-nha-de-di-choi-the-thaoban-h-hoc-bai-xuyen-dem-de-ngay-mai-ranhban-n-vua-hoc-vua-noi-chuyen-voi-cac-banban-b-chia.3128291)

[C. Bạn H học bài xuyên đêm để ngày mai rảnh.](https://hoc24.vn/quiz/hanh-vi-nao-duoi-day-the-hien-viec-quan-ly-thoi-gian-hieu-quaban-a-thuong-bo-viec-nha-de-di-choi-the-thaoban-h-hoc-bai-xuyen-dem-de-ngay-mai-ranhban-n-vua-hoc-vua-noi-chuyen-voi-cac-banban-b-chia.3128291)

[D. Bạn N vừa học vừa nói chuyện với các bạn.](https://hoc24.vn/quiz/hanh-vi-nao-duoi-day-the-hien-viec-quan-ly-thoi-gian-hieu-quaban-a-thuong-bo-viec-nha-de-di-choi-the-thaoban-h-hoc-bai-xuyen-dem-de-ngay-mai-ranhban-n-vua-hoc-vua-noi-chuyen-voi-cac-banban-b-chia.3128291)

**Câu 9:**Tại sao thực hiện kế hoạch cần quyết tâm?

A. Để đảm bảo tính kỉ luật và tuân thủ kế hoạch.

B. Giảm áp lực, tạo động lực cho người thực hiện.

C. Vì làm việc gì cũng cần quyết tâm.

D. Rèn luyện kĩ năng quản lí thời gian thuần thục.

**Câu 10:** Trường hợp nào sau đây quản lí thời gian **chưa** hiệu quả?

A. Anh H thường xuyên thức khuya để hoàn thành công việc.

B. Bạn M luôn lên kế hoạch học tập, thời gian biểu rõ ràng.

C. Bạn T là học sinh giỏi và tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng.

D. Chị K luôn biết cân bằng thời gian làm việc và chăm sóc gia đình hợp lí.

**BÀI 7. THÍCH ỨNG VỚI THAY ĐỔI**

**A. NHẬN BIẾT (14 câu)**

**Câu 1:** Thích ứng với thay đổi sẽ giúp chúng ta:

A. vượt qua những thay đổi của hoàn; sống phù hợp với hoàn cảnh; không ngừng tự hoàn thiện và phát triển bản thân.

B. sống phù hợp với hoàn cảnh; không ngừng tự hoàn thiện và phát triển bản thân; có thêm thu nhập kinh tế cho gia đình.

C. vượt qua những thay đổi của hoàn; không ngừng tự hoàn thiện và phát triển bản thân; có thêm thu nhập kinh tế cho gia đình.

D. vượt qua những thay đổi của hoàn; sống phù hợp với hoàn cảnh; có thêm thu nhập kinh tế cho gia đình.

**Câu 2:** Một số biện pháp để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống như:

A. chấp nhận rằng sự thay đổi là tất yếu; giữ sự bình tĩnh trong mọi hoàn cảnh; chủ động tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực.

B. giữ sự bình tĩnh trong mọi hoàn cảnh; tìm người giúp đỡ mình; chủ động tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực.

C. chấp nhận rằng sự thay đổi là tất yếu; tìm người giúp đỡ mình; chủ động tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực;

D. chấp nhận rằng sự thay đổi là tất yếu; giữ sự bình tĩnh trong mọi hoàn cảnh; tìm người giúp đỡ mình.

**Câu 3.** Khi đang đi trên đường gặp trời mưa bất chợt ta phải

A. tìm chỗ trú mưa.

B. chạy thật nhanh.

C. hoảng loạn không biết phải làm gì.

D. sợ hãi, đứng yên tại chỗ.

**Câu 4.** Bắt đầu bước vào mùa mưa khi đi ra đường chúng ta cần chuẩn bị những gì?

A. Áo mưa.

B. Nón bảo hiểm.

C. Điện thoại.

D. Áo thể thao.

**Câu 5.** Bố, mẹ hứa chiều sẽ dẫn em đi chơi công viên nhưng do bận công việc đột xuất bố không về được. Lúc đó em sẽ:

A. Ở nhà chờ khi nào bố mẹ có thời gian rảnh sẽ dẫn đi.

B. Cau có, bực bội không nói chuyện với bố mẹ.

C. Tự đi không cần đến bố mẹ nữa.

D. Vô phòng đóng cửa nằm một mình không thèm nói chuyện với ai.

**Câu 6.** Hôm nay mẹ bị bệnh nên không nấu ăn được. Đi học về em sẽ như thế nào?

A. Hỏi thăm mẹ và vào bếp nấu ăn.

B. Bực bội không cần hỏi thăm.

C. Tỏ thái độ cau có với mẹ.

D. Bỏ đi chơi cùng với bạn.

**Câu 7.** Đang cùng gia đình ăn cơm tối bỗng dưng cúp điện em sẽ như thế nào?

A. Ngồi tại chỗ chờ bố mẹ thắp nến.

B. Giật mình bỏ chạy.

C. Chửi điện lực cúp điện giờ này.

D. La lớn kêu bố mẹ mau đi thắp nến.

**Câu 8.** Đang đi học trên đường bất chợt gặp một con rắn bò ngang đường lúc đó em sẽ làm gì?

A. Dừng lại giữ khoảng cách chờ con rắn bò đi.

B. Cố gắng chạy thật nhanh qua.

C. Đứng yên khóc thét lên.

D. Quay lại không đi học nữa.

**Câu 9.** Bố bạn A làm ăn bị phá sản, gia đình lâm vào cảnh khó khan. Theo em gia đình bạn A đã thay đổi về

A. kinh tế.

B. chỗ ở.

C. con người.

D. nghề nghiệp.

**Câu 10.** Do bố mẹ chuyển nơi công tác nên bạn A phải theo bố mẹ đến nơi khác để sinh sống, học tập. Theo em bạn A đã thay đổi:

A. chỗ ở.

B. kinh tế.

C. con người.

D. nghề nghiệp.

**Câu 11.** Bạn Minh là người giỏi môn điền kinh, ước mơ của bạn sau này trở thành vận động viên điền kinh. Do trong một lần bị tai nạn giao thong bạn bị mất một bàn chân. Bạn quyết định chuyển sang học ngành công nghệ thông tin. Em thấy bạn Minh là người

A. biết thích ứng với sự thay đổi.

B. không có lập trường vững vàng.

C. không có suy nghĩ về nghề nghiệp mình chọn.

D. không biết sử dụng năng khiếu sở trường của mình.

**Câu 12.** Bố mẹ Liên là công nhân. Trước đây, công ty phát triển rất tốt nên thu nhập của gia đình ổn định, đủ trang trải cho cuộc sống của cả gia đình và chi phí học hành của hai chị em Liên. Nhưng năm nay, công ty của mẹ Liên giảm biên chế nên mẹ Liên phải nghỉ việc ở công ty. Em hãy xác định sự thay đổi nào trong cuộc sống của gia đình Liên?

A. Kinh tế gia đình.

B. Chỗ ở.

C. Địa vị xã hội.

D. Sức khỏe.

**Câu 13.** Bạn M luôn nhờ đến sự giúp đỡ của người khác khi bố mẹ bị ốm nặng. em thấy bạn M là người như thế nào?

A. Chưa thích ứng với sự thay đổi.

B. Muốn có người đồng hành cho vui.

C. Muốn hoàn thành công việc tốt đẹp.

D. Không muốn bố mẹ buồn phiền.

**Câu 14.** Bạn B luôn tự mình giải quyết mọi vấn đề xảy ra trong cuộc sống. Em thấy bạn B là người như thế nào?

A. Thích ứng với cuộc sống.

B. Ích kĩ, tự quyết.

C. Không thích chia sẻ với ai.

D. Sống khép kín.

**B. THÔNG HIỂU (11 câu)**

**Câu 1.** Trước những biến cố bất ngờ chúng ta cần phải

A. làm chủ cảm xúc, giữ thái độ bình tĩnh.

B. không làm chủ cảm xúc, hoảng loạn.

C. đau khổ, gục ngã, buông xuôi.

**Câu 2.** Trước những thay đổi bất ngờ trong cuộc sống chúng ta phải

A. giữ bình tĩnh để làm chủ cảm xúc.

B. hoảng loạn tìm người giúp đỡ.

C. buông xuôi cho số mệnh.

D. mặc kệ tới đâu hay tới đó.

**Câu 3.** Trong thời đại khoa học công nghệ mới ngày nay chúng ta có thể gặp những thay đổi nào?

A. Robot và tự động hóa, trí tuệ nhân tạo.

B. Sức khỏe suy giảm nghiêm trọng.

C. Cuộc sống gia đình bị xáo trộn.

D. Thu nhập của gia đình bị suy giảm.

**Câu 4.** Do sự biến đổi của khí hậu hiện nay trong cuộc sống chúng ta hay gặp sự thay đổi

A. mưa bão thất thường không lường trước được.

B. điều kiện sống thay đổi về kinh tế.

C. sức khỏe suy giảm nghiêm trọng.

D. công việc thay đổi liên tục.

**Câu 5.** Thích ứng với thay đổi giúp chúng ta

A. vượt qua được sự thay đổi của hoàn cảnh.

B. sống buồn tủi, hụt hẫng.

C. hụt hẫng, khó chịu, bực tức.

D. phải dựa vào người khác.

**Câu 6.** Thích ứng với thay đổi giúp chúng ta

A. không ngừng tự hoàn thiện và phát triển bản thân.

B. sống buồn tủi, hụt hẫng.

C. hụt hẫng, khó chịu, bực tức.

D. phải dựa vào người khác.

**Câu 7.** Thích ứng với thay đổi giúp chúng ta

A. sống phù hợp với hoàn cảnh.

B. sống buồn tủi, hụt hẫng.

C. hụt hẫng, khó chịu, bực tức.

D. phải dựa vào người khác.

**Câu 8.** Yếu tố tâm sinh lí lứa tuổi có thể dẫn đến sự thay đổi nào?

A. Vóc dáng và tính cách.

B. Sức khỏe và vóc dáng.

C. Sức khỏe và chiều cao.

D. Tính cách và công việc.

**Câu 9.** Ý nghĩa của sự thích ứng với sự thay đổi là:

A. giúp con người vượt qua sự thay đổi của hoàn cảnh.

B. kiên trì thích ứng với sự thay đổi.

C. bình tĩnh trước mọi hoàn cảnh, tình huống.

D. chủ động tìm cách giải quyết vấn đề.

**Câu 10.** Biện pháp để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống là:

A. chấp nhận sự thay đổi là tất yếu.

B. giúp con người vượt qua sự thay đổi của hoàn cảnh.

C. sống phù hợp với hoàn cảnh qua đó tự hoàn thiện.

D. phát triển bản thân trong mọi điều kiện mới.

**Câu 11.** Để thích ứng với sự thay đổi em cần rèn luyện những kĩ năng nào?

A. Bình tĩnh, chủ động tìm cách giải quyết theo hướng tích cực.

B. Giúp mọi người vượt qua mọi sự thay đổi của hoàn cảnh.

C. Vượt qua khó khăn và sự thay đổi.

D. Tự mình vươn lên không nên nhờ đến ai.

**C. VẬN DỤNG (10 câu)**

**Câu 1.** Anh K đang học năm thứ hai của một trường đại học thi bố của anh bỗng nhiên lâm bệnh nặng, không lao động được, vừa phải chạy chữa tốn kém lại không có người chăm sóc. Anh K cảm thấy rất hoang mang, lo lắng trước thay đổi đột xuất đến với mình và gia đình. Nếu là anh K em sẽ làm gì?

A. Vẫn tiếp tục đi học và tìm việc làm thêm để phụ giúp gia đình.

B. Bỏ học đi tìm việc làm để phụ giúp gia đình.

C. Bỏ học ở nhà để chăm sóc cho bố.

D. Gục ngã, buông xuôi tới đâu hay tới đó.

**Câu 2.** Bố mẹ Liên là công nhân. Trước đây, công ty phát triển rất tốt nên thu nhập của gia đình ổn định, đủ trang trải cho cuộc sống của cả gia đình và chi phí học hành của hai chị em Liên. Nhưng năm nay, công ty của mẹ Liên giảm biên chế nên mẹ Liên phải nghỉ việc ở công ty. Nếu em là Liên em sẽ làm gì?

A. Cố gắng học hành, an ủi mẹ sẽ tìm được việc khác để làm.

B. Bỏ học đi tìm việc làm để phụ giúp gia đình.

C. Buồn bã gì không được sống như trước.

D. Bỏ nhà đi tìm cuộc sống tốt hơn.

**Câu 3.** Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, mấy năm gần đây sạt lở đất xuất hiện nhiều ở quê Vân, làm cho cuộc sống của mọi gia đình không được an toàn. Chính quyền huyện đã quyết định di chuyển gia đình vân cùng một số gia đình khác trong ấp đến nơi ở mới. Ở nơi mới, việc đi lại, học tập và lao động của mỗi người đều bị xáo trộn, gặp nhiều khó khăn. Nếu là Vân em sẽ làm gì?

A. Cố gắng vượt qua, mọi thứ sẽ quen dần.

B. Nhất định không chịu đi đến nơi ở mới.

C. Không đi cùng gia đình mà nhất định phải ở lại.

D. Đòi hỏi chính quyền phải bồi thường thỏa đáng mới chịu đi.

**Câu 4.** Ngày cuối tuần, bạn N sang nhà bạn C chơi. Trong lúc cả hai đang chơi cờ vua thì có tiếng gọi thất thanh từ một người hang xóm: *“N đâu, về mau, nhà cháu cháy hết rồi kìa”*. Vừa nghe xong, N hốt hoảng, bật khóc tức tưởi và luống cuống không biết phải làm gì. Nếu là N em sẽ như thế nào?

A. Bình tĩnh chay nhanh về nhà nhờ người giúp mình chữa cháy.

B. Hốt hoảng ngồi tại chỗ, không biết phải làm gì.

C. Bình tĩnh chơi hết ván cờ, dù sao nhà cũng đã cháy.

D. Hốt hoảng đứng tại chổ, gọi điện cho mọi người.

**Câu 5.** Sau lần bị bỏng nước sôi, một phần ba khuôn mặt của B bị sẹo. Bạn B rất buồn, tự ti, bế tắc và luôn tìm cách tránh mặt mọi người. Nếu là bạn của B em sẽ làm gì?

A. Động viên, an ủi B không xa lánh bạn.

B. Trêu chọc bạn là người ngoài hành tinh.

C. Kêu mọi người không chơi với B vì thân hình bạn xấu.

D. Xa lánh bạn không cho bạn chơi chung vì xấu hổ.

**Câu 6.** Khi gặp những khó khăn, bạn Y luôn suy nghĩ theo hướng tiêu cực. Nếu là bạn của Y em sẽ làm gì?

A. Khuyên Y nên chủ động tìm cách giải quyết theo hướng tích cực.

B. Cười chê Y gì không có ý chí phấn đấu.

C. Luôn ủng hộ theo suy nghĩ của bạn.

D. Khuyên Y bỏ mặc, buông xuôi tới đâu hay tới đó.

**Câu 7.** Mẹ bạn P bị đột quỵ phải nằm liệt một chỗ, sinh hoạt cá nhân cũng cần người giúp đỡ. P lo lắng cho mẹ và thấy lúng túng khi trong nhà vừa thiếu bàn tay mẹ lại vừa cần có người chăm sóc cho mẹ. Nếu là bạn của P em sẽ khuyên bạn điều gì?

A. Giữ sự bình tĩnh, chủ động tìm cách giải quyết.

B. Nên nhờ người khác giúp đỡ.

C. Bỏ học ở nhà chăm sóc mẹ.

D. Nên gởi mẹ về nhà ngoại nhờ người chăm sóc.

**Câu 8**. Bố mẹ bạn S có cơ hội đi làm việc ở xa với thu nhập tốt hơn nên đã gởi S về quê sống cùng ông bà để bố mẹ đi lao động. S gặp nhiều khó khăn để thích ứng với hoàn cảnh mới khi vừa phải sống xa bố mẹ, lại chuyển nơi ở, chuyển trường. Nếu là bạn của S em sẽ khuyên bạn như thế nào?

A. Giữ bình tĩnh, làm chủ cảm xúc rồi sẽ quen.

B. Không nên ở với ông bà vì ở quên rất buồn chán.

C. Phải một mực đòi theo bố mẹ.

D. Nên ở lại chổ cũ để tiếp tục đi học.

**Câu 9.** Sau khi được bác sĩ kết luận gãy xương chân, phải bắt vít và không thể chạy điền kinh được nữa, anh B rất buồn và thất vọng. Là người thân của anh B em sẽ khuyên anh B như thế nào?

A. Nên đối diện với sự thật và tìm nghề phù hợp để học.

B. Không bỏ dở ước mơ cho dù có chuyện gì xảy ra.

C. Nên tránh xa tất cả, sống khép kín.

D. Buông xuôi cho số phận, sống tự ti.

**Câu 10.** Khi bị ngã xe, anh B thấy chân trái của mình bị sưng tấy và đau nhức rất nhiều. Ngay lúc đó anh đã tự trấn an bản thân nhờ người đi đường dìu lên vỉa hè để gọi điện cho người thân. Nếu là anh B trong trường hợp này em sẽ như thế nào?

A. Cố gắng bình tĩnh, tìm cách cố định chân chờ người đưa đến bệnh viện.

B. Nhăn nhó cầu cứu mọi người giúp đỡ.

C. Ngồi ở giữa đường, không dám động đậy sợ nặng thêm.

D. Tự mình cố gắng đi đến bệnh viện không cần ai giúp đỡ.

**BÀI 8: TIÊU DÙNG THÔNG MINH**

***(Số câu: 35 câu)***

***a) Nhận biết: (14 câu)***

**Câu 1:** Điền vào chỗ chấm: “Cuộc sống ngày càng hiện đại thì càng đòi hỏi con người phải ... hơn trong các tiêu dùng.”

A. thông minh

B. nhạy bén

C. lanh lợi

D. chớp nhoáng

**Câu 2:** Có bao nhiêu cách để tiêu dùng thông minh?

A. Bốn cách.

B. Hai cách.

C. Ba cách.

D. Năm cách.

**Câu 3:** Điền vào chỗ chấm: “Cuộc sống ngày càng ...thì càng đòi hỏi con người phải thông minhhơn trong các tiêu dùng.”

A. hiện đại

B. phát tiển

C. văn minh

D. tiến bộ

**Câu 4:** Em hãy cho biết tiêu dùng hợp lí, tiêu dùng thông minh là như thế nào?

A. Là các hành vi mua sắm các đồ dùng có yếu tố “xanh”, thân thiện với môi trường.

B. Là hành vi mua sắm đồ dùng tùy thích.

C. Là các hành vi mua sắm đồ dùng trong các dịp giảm giá.

D. Là hành vi tự cung cấp các nguyên liệu cần thiết cho gia đình.

**Câu 5:** Xu hướng tiêu dùng xanh là gì?

A. Là việc mua và sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, không gây hại cho sức khỏe con người và không đe dọa đến hệ sinh thái tự nhiên.

B. Là chỉ mua bán các sản phẩm biến đổi gen.

C. Là hành vi mua sắm có tiết chế, không mua hàng hóa vô độ, thừa thãi các đồ dùng.

D. Là các hành vi mua và bán các sản phẩm có bao bì màu xanh, thân thiện với môi trường.

**Câu 6:** Em hãy cho biết khái niệm của tiêu dùng thông minh?

A. Là mua sắm có kế hoạch, tiết kiệm và hiệu quả.

B. Là thói quen tiêu dùng của một bộ phận người dân.

C. Là thói quen tiêu dùng của số ít người dân trên toàn quốc.

D. Là các cách thức mà người tiêu dùng chọn lựa các đồ dùng cho bản thân.

**Câu 7:** Sử dụng sản phẩm an toàn có nghĩa là gì?

A. Sử dụng đúng cách, đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe.

B. Sử dụng tiền để mua sản phẩm đắt tiền.

C. Sử dụng kế hoạch chi tiêu và mua đồ dùng thiết yếu.

D. Sử dụng đồ ngoại quốc có chất lượng cao.

**Câu 8:** Biểu hiện của tiêu dùng thông minh là gì?

A. Luôn chi tiêu có kế hoạch.

B. Thấy thích thì mua.

C. Ưu tiên cho nhu cầu của gia đình.

D. Ưu tiên cho nhu cầu cá nhân.

**Câu 9:** Xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lí là gì?

A. Mua những đồ dùng phù hợp với nhu cầu và khả năng thanh toán.

B. Mua tất cả những vật dụng, đồ dùng mình muốn.

C. Tìm hiểu thông tin sản phẩm qua nhiều kênh khác nhau.

D. Chọn sản phẩm đảm bảo chất lượng.

**Câu 10:** Ý nào dưới đây là cách tiêu dùng thông minh?

A. Không chi tiêu tùy tiện.

B. Chỉ thích thanh toán bằng tiền mặt.

C. Luôn chọn hàng hóa có giá rẻ để mua.

D. Yên tâm về những thông tin sản phẩm trên mạng xã hội.

**Câu 11.** Đâu **không phải** là hành vi tiêu dùng thông minh?

A. Mua những thứ chưa cần sử dụng đến.  
B. Mua sắm có kế hoạch.  
C. Mua sắm tiết kiệm, hiệu quả.  
D. Mua sắm phù hợp với đặc điểm của từng cá nhân.

**Câu 12:**Người tiêu dùng thông minh là:

A. Mua được sản phẩm có chất lượng.

B. Mua được sản phẩm rẻ và số lượng nhiều.

C. Mua được hàng chất lượng cao, nhập ngoại.

D. Thể hiện người giàu có, biết cách chi tiêu

**Câu 13:** Lợi ích của tiêu dùng thông minh là gì

A. Tiết kiệm thời gian, công sức, tiền bạc.

B. Tốn ít tiền mà vẫn mua được nhiều thứ.

C. Làm cho của cải không ngừng tăng lên.

D. Luôn luôn tiết kiệm được tiền.

**Câu 14:** Là học sinh, chúng ta **không** nên làm gì để có thói quen tiêu dùng thông minh?

A. Mua những đồ dùng mình thích.

B. Tuân thủ cách tiêu dùng thông minh.

C. Khích lệ người thân tiêu dùng thông minh.

D. Rèn luyện thói quen tiêu dùng thông minh.

***b)Thông hiểu: (11 câu)***

**Câu 1:** Trong các yếu tố sau đây, yếu tố nào không phải là tác nhân môi trường có thể ảnh hưởng đến hành vi mua của người tiêu dùng?

A. Khuyến mại

B. Kinh tế

C. Văn hóa

D. Chính trị

**Câu 2:** Tại sao phải xác định nhu cầu chính đáng?

A. Mua được đồ dùng cần thiết phù hợp nhu cầu.

B. Bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng.

C. Sử dụng đúng cách sản phẩm.

D. Chọn lọc thông tin chính xác.

**Câu 3:** Sử dụng tiền mặt hoặc thanh toán trực tuyến là nội dung của:

A. Lựa chọn phương thức thanh toán phù hợp.

B. Xác định nhu cầu chính đáng.

C. Tìm hiểu thông tin sản phẩm.

D. Sử dụng sản phẩm an toàn.

**Câu 4:** Tiêu dùng thông minh **không** có vai trò nào sau đây?

A. Xóa hoàn toàn bỏ các thói quen, tập quán tiêu dùng truyền thống của dân tộc.

B. Góp phần làm thay đổi phong cách tiêu dùng, tác phong lao động của con người.

C. Góp phần gìn giữ và phát huy những tập quán tiêu dùng tốt đẹp của dân tộc.

D. Là cơ sở giúp cho các doanh nghiệp đưa ra chiến lược kinh doanh phù hợp.

**Câu 5:** Ý nào dưới đây là cách sử dụng sản phẩm an toàn?

A. Làm theo hướng dẫn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

B. Sử dụng theo lời khuyên của những bài viết trên mạng xã hội.

C. Sử dụng theo kinh nghiệm của bản thân.

D. Hàng đã quá hạn sử dụng nhưng không có biểu hiện hư hỏng vẫn dùng được.

**Câu 6:**Ý nào sau đây thể hiện người tiêu dùng thông minh?

A. Mua được sản phẩm có chất lượng.

B. Mua được sản phẩm rẻ và số lượng nhiều.

C. Mua được hàng chất lượng cao, nhập ngoại.

D. Thể hiện người giàu có, biết cách chi tiêu

**Câu 7:** Nhận định nào sau đây đúng khi bàn về vấn đề tiêu dùng thông minh?

A. Muốn phát triển, doanh nghiệp cần phải nghiên cứu văn hóa tiêu dùng.

B. Văn hóa tiêu dùng không có vai trò gì đối với sự phát triển của đất nước.

C. Tiêu dùng chỉ có vai trò thỏa mãn các nhu cầu của người tiêu dùng.

D. Không cần cân nhắc khi mua sắm, vì “chúng ta chỉ sống có một lần”.

**Câu 8:** Đâu **không phải** là lợi ích của việc tiêu dùng thông minh?

A. Mua phải những món hàng đắt tiền.  
B. Giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm có chất lượng.  
C. Thực hiện được kế hoạch chi tiêu, bảo vệ sức khoẻ và quyền lợi của người tiêu dùng.  
D. Tiết kiệm thời gian, tiền bạc.

**Câu 9:**Việc làm nào sau đây thể hiện người tiêu dùng thông minh?

A. Mua được sản phẩm có chất lượng.

B. Mua được sản phẩm rẻ và số lượng nhiều.

C. Mua được hàng chất lượng cao, nhập ngoại.

D. Thể hiện người giàu có, biết cách chi tiêu.

**Câu 10:**Để xây dựng văn hóa tiêu dùng Việt Nam, người tiêu dùng cần phải:

A. Thực hiện tốt các hành vi tiêu dùng có văn hóa.

B. Ban hành các văn bản pháp luật bảo vệ người tiêu dùng.

C. Ban hành chính sách bảo vệ người sản xuất và người tiêu dùng.

D. Cung ứng sản phẩm có chất lượng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

**Câu 11:** Ý kiến nào sau đây đúng khi bàn về vấn đề tiêu dùng thông minh?

A. Muốn phát triển, doanh nghiệp cần phải nghiên cứu văn hóa tiêu dùng.

B. Văn hóa tiêu dùng không có vai trò gì đối với sự phát triển của đất nước.

C. Tiêu dùng chỉ có vai trò thỏa mãn các nhu cầu của người tiêu dùng.

D. Không cần cân nhắc khi mua sắm, vì “chúng ta chỉ sống có một lần”.

***c) Vận dụng: (10 câu)***

**Câu 1:** Nếu mẹ cho em tiền mua sách, nhưng em bắt gặp một hội chợ bán đồ chơi em thích, còn có ưu đãi mua 1 tặng 1 thì em có quyết định như thế nào?

A. Dành tiền mua sách vì học hành là quan trọng, đồ chơi có thể mua sau.

B. Mua đồ chơi và dành tiền mua sách sau.

C. Vay tiền của bạn để có thể mua đồ chơi và mua sách.

D. Xin thêm tiền để mua đồ chơi.

**Câu 2:** H rất thích ăn các món ăn chế biến từ hải sản. Một hôm, H và G đi chợ thấy có người bán hộp thịt cua, ghẹ rẻ hơn hẳn mua hàng tươi sống nên H quyết định mua dù không rõ nguồn gốc. Nếu em là G, em sẽ làm gì?

A. Gọi cho mẹ H để báo rằng H mua đồ ăn không rõ nguồn gốc.

B. Ủng hộ H mua để tiết kiệm tiền.

C. Để cho H mua nhưng mình sẽ không ăn.

D. Ngăn H mua vì thực phẩm không rõ nguồn gốc sẽ rất nguy hiểm đến sức khỏe.

**Câu 3:** Vì sao văn hóa tiêu dùng của Việt Nam lại có tính di động?

A. Vì người Việt chịu ảnh hưởng nhiều từ các nền văn hóa.

B. Vì văn hóa tiêu dùng của người Việt được hình thành trên cơ sở đa dạng về văn hóa song đều hướng theo trào lưu những giá trị mới.

C. Vì người đặc trưng văn hóa của người Việt Nam là yếu tố dịch chuyển, thay đổi.

D. Vì người Việt thường có các thay đổi nhanh chóng trước các trào lưu mới.

**Câu 4:** Một người bạn thân của T gửi thông tin về loại điện thoại mới ra và được giảm giá 30%. Trong khi đó, T cũng rất thích nhưng lại đang dành tiền mua máy tính mới để học. Theo em, T nên làm thế nào?

A. Từ chối bạn vì đó không phải đồ dùng cần thiết nhất ngay lúc này của mình.

B. Đồng ý mua điện thoại mới vì được giảm giá nhiều.

C. Hỏi mua trả góp điện thoại để dành tiền mua máy tính.

D. Vay tiền bạn để có thể mua cả điện thoại và máy tính.

**Câu 5:** Ông bà ở quê lên chơi mang cho rất nhiều rau, trứng, cá. Vận dụng cách tiêu dùng thông minh, em làm gì để sử dụng các sản phẩm này để đảm bảo an toàn, hiệu quả?

A. Lên kế hoạch sử dụng các đồ ăn trong khoảng thời gian ngắn để tránh lãng phí.

B. Đem ra chợ bán để có tiền mua đồ ăn khác.

C. Nấu ăn hết trong một lần để không lãng phí đồ ăn.

D. Rủ bạn đến ăn cho hết thực phẩm, còn đâu đem đi đồ.

**Câu 6:** Nhân vật nào dưới đây biểu hiện của hành vi tiêu dùng thông minh?

A. Bạn K thường dựa vào đánh giá của người khác khi mua hàng trực tuyến

B. Cô D thường mua những sản phẩm có giá càng rẻ càng tốt

C. Anh T thường mua hàng theo cảm xúc hoặc a dua theo bạn bè

D. Bạn H luôn mua sắm những sản phẩm đắt tiền để thể hiện đẳng cấp của bản thân

**Câu 7:** Trên đường đi, người khách dừng lại bước vào một nhà hàng bên đường, lúc này người khách:

A. Tìm kiếm thông tin.

B. Nhận biết vấn đề.

C. Đánh giá phương án.

D. Quyết định mua.

**Câu 8:** Trong các trường hợp dưới đây ai là người tiêu dùng kém thông minh?

A. Anh C có thói quen chỉ mua sắm những sản phẩm của nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam.

B. Khi mua hàng, chị A luôn quan tâm đến chất lượng sản phẩm.

C. Khi mua rau, củ, quả, bạn Q tìm mua sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng ở các địa chỉ

tin cậy.

D. Khi mua hàng trực tuyến, bạn B thường tham khảo thêm các ý kiến của khách hàng đã sử dụng sản phẩm ở cơ sở định mua để ra quyết định.

**Câu 9:**Vì sao văn hóa tiêu dùng của Việt Nam lại có tính di động?

A. Vì văn hóa tiêu dùng của người Việt được hình thành trên cơ sở đa dạng về văn hóa song đều hướng theo trào lưu những giá trị mới.

B. Vì người Việt chịu ảnh hưởng nhiều từ các nền văn hóa.

C. Vì người đặc trưng văn hóa của người Việt Nam là yếu tố dịch chuyển, thay đổi.

D. Vì người Việt thường có các thay đổi nhanh chóng trước các trào lưu mới.

**Câu 10:** Biểu hiện tin tưởng đối với các hàng hóa có nguồn gốc trong nước đang thể hiện điều gì đối với tâm lí của người tiêu dùng Việt Nam?

A. Ưu tiên và tôn vinh hàng Việt.

B. Ưu tiên dùng các hàng ngoại nhập.

C. Không coi trọng các hàng hóa xuất xứ Việt.

D. Ưu tiên các mặt hàng Việt giá rẻ.

**BÀI 9: VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÍ**

**I/ NHẬN BIẾT: ( Số câu 14 )**

**Câu 1:** Vi phạm pháp luật là

A. hành vi trái pháp luật, có lỗi do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện, xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

B. hành vi có lỗi do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện, xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

C. hành vi trái pháp luật, do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện, xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

D. hành vi trái pháp luật, có lỗi xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

**Câu 2:** Các loại vi phạm pháp luật bao gồm

A. vi phạm hình sự, vi phạm hành chính, vi phạm dân sự, vi phạm kỉ luật.

B. vi phạm hình sự, vi phạm dân sự, vi phạm kỉ luật.

C. vi phạm hình sự, vi phạm hành chính, vi phạm kỉ luật.

D. vi phạm hình sự, vi phạm hành chính, vi phạm dân sự.

**Câu 3:** Trong các loại vi phạm pháp luật thì vi phạm nào gây nguy hiểm cho xã hội?

A. Vi phạm hình sự.

B. Vi phạm hành chính.

C. Vi phạm dân sự.

D. Vi phạm kỉ luật.

**Câu 4:** Trong các loại vi phạm pháp luật thì vi phạm nào được coi là tội phạm, được qui định trong Bộ luật Hình sự?

A. Vi phạm hình sự.

B. Vi phạm hành chính.

C. Vi phạm dân sự.

D. Vi phạm kỉ luật.

**Câu 5:** Trách nhiệm pháp lí là

A. nghĩa vụ mà các cá nhân hoặc tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi do Nhà nước quy định từ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

B. nghĩa vụ mà các cá nhân phải gánh chịu hậu quả bất lợi do Nhà nước quy định từ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

C. nghĩa vụ mà các tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi do Nhà nước quy định từ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

D. nghĩa vụ mà các cá nhân hoặc tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi do Nhà nước quy định.

**Câu 6:** Các loại trách nhiệm pháp lí bao gồm

A. trách nhiệm hình sự, trách nhiệm hành chính, trách nhiệm kỉ luật, trách nhiệm dân sự.

B. trách nhiệm hình sự, trách nhiệm kỉ luật, trách nhiệm dân sự.

C. trách nhiệm hình sự, trách nhiệm hành chính, trách nhiệm dân sự.

D. trách nhiệm hình sự, trách nhiệm hành chính, trách nhiệm kỉ luật.

**Câu 7:** Ý nghĩa của trách nhiệm pháp lí

A. giúp ngăn ngừa, giáo dục, cải tạo đối với những hành vi vi phạm pháp luật; giúp giáo dục mọi người có ý thức tôn trọng, chấp hành đúng theo quy định pháp luật; giúp củng cố niềm tin của người dân vào pháp luật.

B. giúp giáo dục mọi người có ý thức tôn trọng, chấp hành đúng theo quy định pháp luật; giúp củng cố niềm tin của người dân vào pháp luật.

C. giúp ngăn ngừa, giáo dục, cải tạo đối với những hành vi vi phạm pháp luật; giúp củng cố niềm tin của người dân vào pháp luật.

D. giúp ngăn ngừa, giáo dục, cải tạo đối với những hành vi vi phạm pháp luật; giúp giáo dục mọi người có ý thức tôn trọng, chấp hành đúng theo quy định pháp luật.

**Câu 8:** Trách nhiệm kỉ luật là

A. là trách nhiệm pháp lí của người vi phạm kỉ luật phải chịu các hình thức kỉ luật do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức áp dụng như: cảnh cáo, hạ bậc lương, hạ ngạch, cách chức, buộc thôi việc, buộc thôi học, ...

B. là trách nhiệm pháp lí của người hoặc của pháp nhân thương mại phạm tội phải chịu hình phạt và các biện pháp tư pháp được quy định trong Bộ luật Hình sự như: cảnh cáo, phạt tiền, tù có thời hạn, tù chung thân, tử hình, ...

C. là trách nhiệm pháp lí của cá nhân, tổ chức vi phạm các quy tắc quản lí Nhà nước phải chịu các hành thức xử lí vi phạm hành chính do cơ quan Nhà nước hoặc người có thẩm quyền áp dụng như: cảnh cáo, phạt tiền, tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, ...

D. là trách nhiệm pháp lí của cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật dân sự nhằm bù đắp tổn thất vật chất, tinh thần đã gây ra cho chủ thể khác như: buộc chấm dứt hành vi vi phạm, buộc xin lỗi, cải chính công khai, buộc thực hiện nghĩa vụ dân sự, buộc bồi thường thiệt hại, phạt vi phạm, ...

**Câu 9:** Trách nhiệm hình sự là

A. là trách nhiệm pháp lí của người hoặc của pháp nhân thương mại phạm tội phải chịu hình phạt và các biện pháp tư pháp được quy định trong Bộ luật Hình sự như: cảnh cáo, phạt tiền, tù có thời hạn, tù chung thân, tử hình, ...

B. là trách nhiệm pháp lí của người vi phạm kỉ luật phải chịu các hình thức kỉ luật do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức áp dụng như: cảnh cáo, hạ bậc lương, hạ ngạch, cách chức, buộc thôi việc, buộc thôi học, ...

C. là trách nhiệm pháp lí của cá nhân, tổ chức vi phạm các quy tắc quản lí Nhà nước phải chịu các hành thức xử lí vi phạm hành chính do cơ quan Nhà nước hoặc người có thẩm quyền áp dụng như: cảnh cáo, phạt tiền, tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, ...

D. là trách nhiệm pháp lí của cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật dân sự nhằm bù đắp tổn thất vật chất, tinh thần đã gây ra cho chủ thể khác như: buộc chấm dứt hành vi vi phạm, buộc xin lỗi, cải chính công khai, buộc thực hiện nghĩa vụ dân sự, buộc bồi thường thiệt hại, phạt vi phạm, ...

**Câu 10:** Trách nhiệm hành chính là

A. là trách nhiệm pháp lí của cá nhân, tổ chức vi phạm các quy tắc quản lí Nhà nước phải chịu các hành thức xử lí vi phạm hành chính do cơ quan Nhà nước hoặc người có thẩm quyền áp dụng như: cảnh cáo, phạt tiền, tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, ...

B. là trách nhiệm pháp lí của người vi phạm kỉ luật phải chịu các hình thức kỉ luật do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức áp dụng như: cảnh cáo, hạ bậc lương, hạ ngạch, cách chức, buộc thôi việc, buộc thôi học, ...

C. là trách nhiệm pháp lí của người hoặc của pháp nhân thương mại phạm tội phải chịu hình phạt và các biện pháp tư pháp được quy định trong Bộ luật Hình sự như: cảnh cáo, phạt tiền, tù có thời hạn, tù chung thân, tử hình, ...

D. là trách nhiệm pháp lí của cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật dân sự nhằm bù đắp tổn thất vật chất, tinh thần đã gây ra cho chủ thể khác như: buộc chấm dứt hành vi vi phạm, buộc xin lỗi, cải chính công khai, buộc thực hiện nghĩa vụ dân sự, buộc bồi thường thiệt hại, phạt vi phạm, ...

**Câu 11:** Trách nhiệm dân sự là

A. là trách nhiệm pháp lí của cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật dân sự nhằm bù đắp tổn thất vật chất, tinh thần đã gây ra cho chủ thể khác như: buộc chấm dứt hành vi vi phạm, buộc xin lỗi, cải chính công khai, buộc thực hiện nghĩa vụ dân sự, buộc bồi thường thiệt hại, phạt vi phạm, ...

B. là trách nhiệm pháp lí của người vi phạm kỉ luật phải chịu các hình thức kỉ luật do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức áp dụng như: cảnh cáo, hạ bậc lương, hạ ngạch, cách chức, buộc thôi việc, buộc thôi học, ...

C. là trách nhiệm pháp lí của người hoặc của pháp nhân thương mại phạm tội phải chịu hình phạt và các biện pháp tư pháp được quy định trong Bộ luật Hình sự như: cảnh cáo, phạt tiền, tù có thời hạn, tù chung thân, tử hình, ...

D. là trách nhiệm pháp lí của cá nhân, tổ chức vi phạm các quy tắc quản lí Nhà nước phải chịu các hành thức xử lí vi phạm hành chính do cơ quan Nhà nước hoặc người có thẩm quyền áp dụng như: cảnh cáo, phạt tiền, tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, ...

**Câu 12:** Vi phạm pháp luật nào xâm hại các quan hệ tài sản hoặc quan hệ nhân thân?

A. Vi phạm dân sự.

B. Vi phạm hình sự.

C. Vi phạm kỉ luật.

D. Vi phạm hành chính.

**Câu 13:** Vi phạm pháp luật nào xâm hại các quan hệ lao động, công cụ Nhà nước... do pháp luật lao động và pháp luật hành chính bảo vệ?

A. Vi phạm kỉ luật.

B. Vi phạm hành chính.

C. Vi phạm hình sự.

D. Vi phạm dân sự.

**Câu 14:** Pháp luật là:

A. hệ thống các quy tắc xử sự chung, có tính bắt buộc do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng các biện pháp giáo dục, thuyết phục, cưỡng chế.

B. hệ thống các quy tắc xử sự chung, có tính bắt buộc do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng các biện pháp giáo dục, cưỡng chế.

C. hệ thống các quy tắc xử sự chung, có tính bắt buộc do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng các biện pháp thuyết phục, cưỡng chế.

D. hệ thống các quy tắc xử sự chung, có tính bắt buộc do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng các biện pháp giáo dục, thuyết phục.

**II/ THÔNG HIỂU ( Số câu 11 )**

**Câu 1:** Cơ quan nào dưới đây có quyền tuyên phạt đối với người phạm tội?

A. Tòa án.

B. Quốc hội.

C. Viện kiểm sát.

D. Chính phủ.

**Câu 2:** Cơ sở đầu tiên để tra cứu trách nhiệm pháp lí là

A. hành vi vi phạm pháp luật.

B. tính chất phạm tội.

C. mức độ gây thiệt hại của hành vi.

D. khả năng nhận thức của chủ thể.

**Câu 3:** Trong các loại vi phạm pháp luật thì lỗi vi phạm nào là vi phạm nặng nhất?

A. Vi phạm hình sự.

B. Vi phạm hành chính.

C. Vi phạm dân sự.

D. Vi phạm kỉ luật.

**Câu 4:** Người phải chịu trách nhiệm hình sự do mọi tội phạm mà mình gây ra có độ tuổi theo qui định của pháp luật là

A. từ đủ 16 tuổi trở lên.

B. từ đủ 14 tuổi trở lên.

C. từ đủ 18 tuổi trở lên.

D. từ đủ 20 tuổi trở lên.

**Câu 5:** Người phải chịu trách nhiệm hành chính do mọi vi phạm hành chính mà mình gây ra có độ tuổi theo qui định của pháp luật là:

A. từ đủ 16 tuổi trở lên.

B. từ đủ 14 tuổi trở lên.

C. từ đủ 18 tuổi trở lên.

D. từ đủ 20 tuổi trở lên.

**Câu 6:** Trường hợp nào dưới đây ***không*** bị xem là vi phạm pháp luật?

A. Do mâu thuẫn cá nhân nên anh A đã uống rượu và có ý định đánh ông B.

B. Anh C uống rượu say và điều khiển xe máy gây ra tai nạn giao thông.

C. Bạn D đủ 16 tuổi, điều khiển xe đạp điện mà không đội mũ bảo hiểm.

D. Chị H kinh doanh thực phẩm có giấy phép kinh doanh và buôn bán thực phẩm giả.

**Câu 7:** Hành vi nào sau đây được xem là vi phạm hình sự?

A. Đánh người gây thương tích phai

B. Mua hàng nhưng không thanh toán theo hợp đồng thỏa thuận.

C. Công chức nhà nước thường đi làm muộn.

D. Điều khiển xe gắn máy nhưng không đội nón bảo hiểm.

**Câu 8:** Trường hợp nào sau đây vi phạm hình sự?

A. A đánh B gây thương tích tỉ lệ thương tật 15% sức khỏe.

B. A thuê nhà nhưng không thanh toàn tiền thuê nhà cho B theo thỏa thuận.

C. A điều khiển xe gắn máy chở 03 người khi tham gia giao thông.

D. A bán hàng rong trên đường phố bị cấm bán hàng rong.

**Câu 9:** Hành vi nào sau đây được xem là vi phạm kỉ luật?

A. Thường xuyên đi làm muộn.

B. Thuê nhà mà không chịu trả nhà khi hết hạn hợp đồng.

C. Điều khiển xe gắn máy trên 50 phân khối mà không có giấy phép lái xe.

D. Lấy trộm xe máy đậu ven đường.

**Câu 10:** Hành vi nào sau đây được xem là vi phạm dân sự?

A. Xây hàng rào lấn sang đất của hàng xóm.

B. Không mặc đồng phục theo qui định của công ty.

C. Xả nước thải của công ty ra sông.

D. Kéo trộm tôm trong ao nuôi tôm công nghiệp của nông dân.

**Câu 11:** Hành vi nào sau đây được xem là vi phạm hành chính?

A. Điều khiển xe máy vượt quá tốc độ qui định.

B. Tự ý bỏ tiết học khi chưa được sự đồng ý của giáo viên.

C. Mượn tiền của người khác đến hạn trả mà chưa chịu trả.

D. Cướp giật điện thoại của người đang lưu thông trên đường.

**III/ VẬN DỤNG: ( Số câu 10 )**

**Câu 1:** Bạn B học lớp 9 nhưng thường xuyên đi học muộn làm ảnh hưởng đến thi đua của lớp. Hành động này vi phạm pháp luật gì?

A. Vi phạm kỉ luật.

B. Vi phạm hành chính.

C. Vi phạm hình sự.

D. Vi phạm dân sự.

**Câu 2:** Do mâu thuẫn trong làm ăn với anh B, ông A đã cự cãi và dùng dao gây thương tích dẫn đến anh B bị tử vong. Hành vi trên đã vi phạm pháp luật gì?

A. Vi phạm hình sự.

B. Vi phạm dân sự.

C. Vi phạm hành chính.

D. Vi phạm kỉ luật.

**Câu 3:** Một thợ sửa xe, khi sửa phanh xe cho khách đã cố tình sửa gian dối và cẩu thả với ý định trục lợi cho cá nhân mình. Do phanh xe không đảm bảo nên vị khách đó đã phị lao xe xuống vực và bị tử vong. Trong trường hợp này, người thợ sửa xe phải chịu trách nhiệm pháp lí gì?

A. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

B. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm hành chính.

C. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự.

D. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm kỉ luật.

**Câu 4:** Ông A có một nền nhà ở trung tâm thành phố, ông A đã tự ý xây nhà khi chưa được cấp giấy phép xây dựng. Vậy ông A phải chịu trách nhiệm pháp lí nào và hình thức xử lí là gì?

A. Trách nhiệm hành chính.

B. Trách nhiệm dân sự.

C. Trách nhiệm kỉ luật.

D. Trách nhiệm hình sự.

**Câu 5:** Anh A rất đam mê cờ bạc nên nợ tiền nhiều người. Khi bị mọi người đòi nợ, anh A đã chạy xe dọc theo các tuyến đường và giật một túi xách của một người phụ nữ. Trong túi xách có một điện thoại Iphone 15 và 10 triệu tiền mặt. Sau đó anh A bị công an bắt giữ. Hành vi của anh A đã vi phạm pháp luật gì và hình phạt phải nhận sẽ như thế nào?

A. Vi phạm hình sự. Anh A phải trả lại tài sản cho người bị hại và chịu hình phạt tù.

B. Vi phạm hình sự. Anh A phải trả lại tài sản cho người bị hại và nhắc nhở hành vi của mình.

C. Vi phạm hành chính. Anh A phải trả lại tài sản cho người bị hại và bị phạt tiền.

D. Vi phạm dân sự. Anh A phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

**Câu 6:** Ông bà H có một cô con gái 17 tuổi. Do đã hứa với bạn thân nên ông bà H đã ép con gái đi lấy chồng. Hành vi của ông bà H có vi phạm pháp luật không? Vì sao?

A. Có vi phạm pháp luật. Vì con gái của ông bà H chưa đủ tuổi kết hôn.

B. Có vi phạm pháp luật. Vì đã ép con gái đi lấy chồng

C. Không vi phạm pháp luật. Vì cha mẹ có quyền quyết định hôn nhân của con.

D. Không vi phạm pháp luật. Vì đã hứa thì phải thực hiện lời hứa với bạn thân.

**Câu 7:** Trong giờ kiểm tra môn Giáo dục công dân, bạn H không thuộc bài nên đã sử dụng tài liệu. Hành vi của H đã vi phạm pháp luật nào? Vì sao?

A. Vi phạm kỉ luật. Vì đã vi phạm nội qui của nhà trường.

B. Vi phạm hành chính. Vì đã vi phạm các qui tắc quản lí nhà nước.

C. Vi phạm dân sự. Vì đã xâm hại đến quyền lợi của các bạn trong lớp.

D. Vi phạm hình sự. Vì đã gây ra nguy hiểm cho xã hội.

**Câu 8:** Trên đường đi học về, em phát hiện có đối tượng xấu đang phá khóa cửa nhà một người dân để trộm cắp tài sản. Em sẽ làm gì trong tình huống này?

A. Báo ngay cho người lớn hoặc công an địa phương nơi đang xảy ra sự việc.

B. Tiến lại gần và la lớn nên cho mọi người biết sự việc.

C. Im lặng và rời đi vì không liên quan gì đến mình.

D. Gỉa vờ như không thấy gì vì sợ sẽ bị trả thù.

**Câu 9:** Trong lớp học của em có hai bạn đang mâu thuẫn với nhau. Hai bạn này đã hẹn nhau sau khi tan học sẽ gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn đó. Theo em nếu hai bạn gặp và đánh nhau thì có vi phạm pháp luật hay không? Em sẽ làm gì trong trường hợp này?

A. Có vi phạm pháp luật. Em sẽ ngăn cản và giải thích cho hai bạn hiểu. Nếu hai bạn vẫn không nghe thì em sẽ báo với thầy cô để có biện pháp giải quyết.

B. Có vi phạm pháp luật. Em sẽ đi theo để cổ vũ cho các bạn và rủ thêm các bạn khác cùng đi.

C. Không vi phạm pháp luật. Em không quan tâm đến các bạn do đó không làm gì cả.

D. Không vi phạm pháp luật. Em sẽ đi theo để quay video đăng lên mạng xã hội.

**Câu 10:** Bạn A 18 tuổi, đã có giấy phép lái xe A1. Trong một lần tham gia giao thông, bạn A đã điều khiển xe vượt đèn đỏ và gây ra tại nạn cho một người tham gia giao thông khác đang thực hiện đúng qui định luật giao thông. Nếu em là A, trong trường hợp này em sẽ xử lí như thế nào?

A. Dừng xe lại, kiểm tra thương tích của người bị em gây ra tai nạn và giải quyết hậu quả do mình gây ra.

B. Dừng xe lại, la mắng, dọa nạt người bị em gây ra tai nạn để người đó phải khiếp sợ.

C. Tiếp tục chạy vì cho rằng em không vi phạm gì, ai yếu thế hơn thì tự chịu hậu quả.

D. Tăng ga bỏ chạy để trốn tránh hậu quả mà mình gây ra.

**BÀI 10. QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ**

**( 35 câu )**

**NHẬN BIẾT (14 Câu)**

**Câu 1:** Theo Điều 33, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì: “Mọi người có quyền tự do kinh doanh những ngành nghề mà pháp luât……..”

A. không cấm.

B. cho phép.

C. quy định.

D. thừa nhận.

**Câu 2:** Nhà nước nghiêm cấm

###### A. kinh doanh liên quan đến sinh sản vô tính trên người.

B. kinh doanh rươu, bia, thuốc lá.

C. kinh doanh các loại thuốc độc có thể gây chết người.

D. kinh doanh những ngành nghề không có khả năng đem lại lợi nhuận.

**Câu 3:** Hành vi nào dưới đây vi phạm quy định của Nhà nước về kinh doanh?

A. Buôn bán vũ khí, thuốc nổ.

B. Sản xuất hàng gia dụng.

C. Mở dịch vụ vận tải.

D. Bán đồ ăn nhanh.

**Câu 4:** Hoạt động nào dưới đây không thuộc lĩnh vực kinh doanh?

A. Sản xuất.

B. Dịch vụ.

C. Trao đổi hàng hoá.

D. Từ thiện.

**Câu 5**: Một phần trong thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước để chi têu cho những công việc chung được gọi là?

A. Tiền.

B. Sản vật.

C. Sản phẩm.

D. Thuế.

**Câu 6**: Quyền tự do kinh doanh là quyền của công dân được lựa chọn.

A. hợp tác kinh doanh với bất kì ai.

B. kinh doanh bất cứ mặt hàng gì.

C. kinh doanh không cần đóng thuế.

D. ngành nghề và quy mô kinh doanh.

**Câu 7**: Ý kiến nào dưới đây đúng về quyền tự do kinh doanh?

A. Công dân có quyền kinh doanh những ngành, nghề mà pháp luật không cấm..

B. Công dân không phải kê khai thuế và mặt hàng kinh doanh,

C. Tự do kinh doanh nhưng phải theo đúng quy định của pháp luật

D. Kinh doanh là quyền tự do của mỗi người, không ai có quyền can thiệp.

**Câu 8:** Hành vi trốn thuế, gian lận khi nộp thuế là.

A. không hoàn thành nhiệm vụ.

B. vi phạm hành chính.

C. vi phạm kỉ luật.

###### D. vi phạm pháp luật.

**Câu 9:** Công dân có quyền tự do kinh doanh theo.

###### A. quy định của pháp luật.

B. khả năng của bản thân.

C. sở thích của bản thân.

D. quy định của thị trường.

**Câu 10:** Quyền của công dân được lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế, ngành nghề và quy mô kinh doanh được gọi là quyền.

###### A. tự do kinh doanh.

B. tự do buôn bán.

C. lựa chọn nghề nghiệp.

D. tự do lao động.

**Câu 11:** Người kinh doanh phải tuân theo quy định của pháp luật và ...................................

###### A. Sự quản lí của nhà nước

B. Sự quản lí của chủ sở hữu

C. Sự điều tiết của thị trường

D. Yêu cầu của thị trường

**Câu 12:**Thuế nộp vào ngân sách nhà nước ***không***dùng vào công việc.

A. tích luỹ cá nhân.

B. chi trả lương cho công chức.

C. làm đường sá, cầu cống.

D. xây dựng trường học công.

**Câu 13:** Hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hoá nhằm mục đích tìm kiếm lợi nhuận được gọi là?

A. Kinh doanh.

B. Lao động.

C. Sản xuất.

D. Buôn bán.

**Câu 14:** Thuế là khoản đóng góp có tính chất.

A. bắt buộc.

B. tự nguyện.

C. ủng hộ nhân đạo.

D. quyên góp.

**THÔNG HIỂU (11 Câu)**

**Câu 1:** Theo pháp luật, người kinh doanh ***không*** phải thực hiện nghĩa vụ nào dưới đây?

###### A. Công khai và báo cáo thu nhập.

B. Bảo vệ môi trường.

C. Nộp thuế kinh doanh.

D. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

**Câu 2:** Những loại hàng hóa, dịch vụ phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt như.

###### A. rượu, bia, thuốc lá, xăng, dầu các loại, kinh doanh vũ trường.

B. ma túy các loại, vũ khí, động vật quý hiếm, kinh doanh ăn uống.

C. đất có rừng tự nhiên, đất trồng cỏ tự nhiên, đất dùng để ở.

D. đất trồng trọt, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản.

**Câu 3:** Nhà nước sử dụng tiền thuế do công dân đóng góp để phục vụ những hoạt động hoặc lĩnh vực nào sau đây?

a. Đầu tư để củng cố quốc phòng.

b. Trả lương cho cán bộ công chức.

c. Xây dựng đường sá, cầu cống và các công trình thủy lợi.

d. Mua vàng dự trữ.

e. Cho người dân và doanh nghiệp vay vốn để phát triển kinh tế.

f. Trợ cấp cho người nghèo, người tàn tật, người khó khăn không nơi nương tựa.

g. Đầu tư để bảo tồn và phát triển các di sản văn hóa của dân tộc.

h. Xây dựng và mua sắm trang thiết bị cho các trường học, bệnh viện.

###### A. a, b, c, e, f, g, h.

B.b, c, e, d, f, g, h.

C. a, b, c, d, f, g, h.

D. a, c, e, d, f, g, h.

**Câu 4:** Thuế không có tác dụng.

A. thu lợi nhuận.

B. ổn định thị trường.

C. điều chỉnh cơ cấu kinh tế.

D. đảm bảo phát triển kinh tế.

**Câu 5:** Các hành vi nào dưới đây là kinh doanh hợp pháp?

A. Có giấy phép kinh doanh, đóng thuế đầy đủ.

B. Trốn thuế, kinh doanh bất hợp pháp.

C. Lấn chiếm vỉa hè để kinh doanh.

D. Lấy hàng hóa không đảm bảo yêu cầu.

**Câu 6:** Hành vi nào dưới đây vi phạm quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế?

A. Buôn bán hàng giả, trồn thuế để tăng lợi nhuận.

B. Nộp thuế đầy đủ, đúng hạn để yên tâm kinh doanh.

C. Kê khai đúng doanh thu và mặt hàng kinh doanh.

D. Mở rộng quy mô kinh doanh theo quy định của pháp luật.

**Câu 7:** Công ty do nhiều thành viên cùng tham gia góp vốn, cùng kinh doanh và chịu trách nhiệm hữu hạn về tài sản theo tỉ lệ vốn góp được gọi là:

###### A. Công ty trách nhiệm hữu hạn

B. Doanh nghiệp tư nhân

C. Công ty liên doanh

D. Hợp tác xã

**Câu 8:** Doanh nghiệp nhà nước là doanh nghiệp mà trong đó Nhà nước sở hữu.

###### A. trên 50% vốn điều lệ.

B. trên 20% vốn điều lệ.

C. trên 30% vốn điều lệ.

D. trên 40% vốn điều lệ

**Câu 9:** Mục đích cơ bản của mọi hình thức hoạt động kinh doanh là nhằm.

###### A. tìm kiếm lợi nhuận.

B. phát triển thương hiệu.

C. mở rộng thị trường.

D. nộp thuế cho Nhà nước.

**Câu 10:** Theo em, mặt hàng nào sau đây sẽ chịu mức thuế cao nhất?

A. Thuốc lá điếu.

B. Xăng các loại.

C. Điện thắp sáng.

D. Nước sạch.

**Câu 11:** Trong quá trình kinh doanh, những người tham gia kinh doanh phải thực hiện những yêu cầu nào sau đây?

a. Phải có giấy phép kinh doanh.

b. Kê khai đúng số vốn.

c. Kinh doanh đúng ngành, đúng mặt hàng đã đăng kí trong giấy phép.

d. Phải tìm cách để thu được lợi nhuận cao bằng mọi giá.

e. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

f. Tuân theo sự quản lí của Nhà nước.

g. Phải nộp các loại thuế theo quy định của Nhà nước.

h. Không kinh doanh những lĩnh vực, những mặt hàng mà Nhà nước cấm.

###### A. a, b, c, e, f, g, h.

B. a, b, c, d, f, g, h.

C. c, d, e, f, g, h.

D. b, c, e, d, f, g, h.

**VẬN DỤNG (10 câu)**

**Câu 1:** Cửa hàng tạp hoá cạnh nhà em thường xuyên bán thuốc lá cho một nhóm học sinh để sử dụng. Là người hiểu về quyền tự do kinh doanh, em cần làm gì?

A. Nhờ bố mẹ báo với lực lượng chức năng để giải quyết.

B. Góp ý, phê bình nhắc nhở chủ cửa hàng.

C. Không quan tâm vì không liên quan đến mình.

D. Giả vờ như không biết để tránh phiền phức.

**Câu 2:** Do công việc kinh doanh của doanh nghiệp luôn được thuận lợi nên X đã quyết định mở rộng quy mô sản xuất. Doanh nghiệp X đã thực hiện quyền nào của mình dưới đây?

A. Chủ động mở rộng quy mô kinh doanh.

B. Tự chủ đăng kí kinh doanh.

C. Định đoạt tài sản của doanh nghiệp.

D. Kinh doanh đúng ngành nghề.

**Câu 3:** Ông A nghĩ rằng "công dân có quyền tự do kinh doanh bất cứ nghề gì, hàng gì" nên đã buôn bán một số mặt hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ. Vợ ông bảo làm như thế là vi phạm pháp luật và khuyên ông nên dừng ngay việc này nhưng ông không nghe và còn bảo: “những mặt hàng này mua vào với giá rẻ sẽ rất dễ kiếm lời”. Em đồng ý với việc làm và quan điểm của ai?

A. Đồng tình với suy nghĩ và lời nói của vợ ông A.

B. Đồng tình với việc làm của ông A.

C. Không đồng tình với suy nghĩ và lời nói của vợ ông A.

D. Không đồng tình với việc làm của ông A và vợ ông A.

**Câu 4:** Trong giấy phép kinh doanh của cô K có 7 loại hàng, nhưng Ban quản lí thị trường kiểm tra thấy trong cửa hàng của cô có 10 loại hàng. Theo em, cô K có vi phạm quyền nào sau đây?

A. Kinh doanh.

B. Lao động.

C. Việc làm.

D. Ngành nghề.

**Câu 5:** Ông A muốn nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh đồ điện tử. Nhưng bạn ông A nói rằng: ông A không có quyền lựa chọn ngành, nghề kinh doanh mà phải do cơ quan Nhà nước sắp xếp. Trong trường hợp này, ông A sẽ làm gì?

A. Tiếp tục đăng kí kinh doanh theo ý định ban đầu.

B. Nghe lời bạn và không đăng kí kinh doanh nữa.

C. Chuyển sang kinh doanh mặt hàng khác.

D. Đợi cơ quan Nhà nước sắp xếp ngành, nghề để kinh doanh.

**Câu 6:** Ông K đã góp vốn cùng với bạn bè của mình để mở công ty cổ phần. Việc làm của ông A thể hiện nội dung nào trong bình đẳng về kinh doanh?

A. Tự do lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh.

B. Tự do mở rộng quy mô và ngành nghề kinh doanh.

C. Kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm.

D. Tự chủ kinh doanh để nâng cao hiệu quả cạnh tranh.

**Câu 7:** Ông K mở cửa hàng và đăng kí kinh doanh với mặt hàng vật liệu xây dựng nhưng ông còn kinh doanh thêm mặt hàng hải sản đông lạnh. Hàng tháng ông chỉ nộp thuế đầy đủ với mặt hàng vật liệu xây dựng. Vậy hành vi của ông K đã vi phạm quy định của Nhà nước về.

###### A. đăng kí và đóng thuế các mặt hàng kinh doanh.

B. đạo đức trong kinh doanh.

C. mặt hàng kinh doanh.

D. quyền công dân trong kinh doanh

**Câu 8:**Công ty B kinh doanh thêm cả quần áo trong khi giấy phép kinh doanh là sữa các loại. Công ty B đã vi phạm nội dung nào dưới đây?

###### A. Nghĩa vụ kinh doanh đúng ngành, nghề đăng kí.

B. Tự chủ kinh doanh theo quy định của pháp luật.

C. Chủ động lựa chọn ngành, nghề kinh doanh.

D. Chủ động lựa chọn quy mô kinh doanh.

**Câu 9:** Anh B thuê phòng nghỉ tại khách sạn H của công ty du lịch A. Khi anh đến thanh toán tiền thuê phòng, nhân viên thu ngân của khách sạn H đề nghị sẽ giảm giá phòng thuê cho anh B nếu anh B đồng ý không lấy hóa đơn giá trị gia tăng. Với điều kiện này anh B đã đồng ý với yêu cầu của nhân viên thu ngân. Hành vi của anh B và nhân viên thu ngân là hành vi gì đã được pháp luật quy định?

###### A. Anh B và nhân viên thu ngân đã thực hiện hành vi trốn thuế.

B. Anh B không vi phạm gì bởi vì đó là yêu cầu của nhân viên thu ngân.

C. Chỉ có nhân viên thu ngân có hành vi trốn thuế.

D. Anh B và nhân viên thu ngân không vi phạm pháp luật.

**Câu 10:** Anh A đi mua xăng bị bơm thiếu. Vậy người bán xăng vi phạm điều nào dưới đây?

A. Gian lận.

B. Kê khai không đúng số vốn.

C. Trốn thuế.

D. Kinh doanh hàng lậu.

**\*\*\*\*\*Hết\*\*\*\***